



PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHƯỜNG GIA VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON 20-10

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
LỚP 5 TUỔI A3
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện: 3 tuần (từ 22/12 đến 9/01/2026)

Giáo viên: Bùi Thị Mai

Nguyễn Thu Phương

NĂM HỌC: 2025- 2026



II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	GV phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
Nhánh 1 :“ Những con vật nuôi trong gia đình”	2 tuần	Từ 22/12 đến 2/1/2026	Bùi Thị Mai	
Nhánh 2 : Côn trùng	1 tuần	Từ 5/1 đến 9/01/2026	Nguyễn Thu Phương	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1 : Những con vật nuôi trong gia đình	Nhánh 2 : Côn trùng
Giáo viên	- Thiết kế, tạo môi trường trong và ngoài lớp học phù hợp với chủ đề nhánh “Con vật gần gũi” - Xây dựng kế hoạch học tập và các hoạt động vui chơi phù hợp cho trẻ. - Thống nhất các chủ đề nhánh trong khối không trùng nhau đề luân chuyển đồ dùng trực quan trong khối. - Cùng trẻ tìm hiểu và trò chuyện về các vật nuôi mà trẻ biết (Nhóm gia cầm – gia súc) - Chuẩn bị các nguyên vật liệu thiên nhiên như: cành cây, lá cây khô, đá, sỏi, hạt gạo, vỏ ngao, sò, ốc, hến... - Bổ sung đồ dùng đồ chơi phù hợp với chủ đề nhánh. - Bổ sung các đồ chơi tự tạo ở các góc	- Tranh ảnh, video về các loại côn trùng và động vật có cánh - Chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động: Các khối gỗ có dạng khác nhau, hàng rào, cây cối, con vật,.... - Trò chuyện với trẻ về các con côn trùng cũng như lợi ích, tác hại mà chúng mang đến cho môi trường và đời sống con người - Sưu tầm bổ sung đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh, lô tô... cho trẻ hoạt động - Chuẩn bị cho trẻ kiến thức về các con côn trùng và ĐV có cánh - Ích lợi và tác hại của côn trùng đến đời sống

	mở để trẻ có thể lựa chọn được nhiều nội dung hoạt động - Bổ sung một số trò chơi học tập, Montesory, dự án stem... - Suu tầm các video về mô hình vườn ao chuồng, vòng đời phát triển của con vật - Chuẩn bị con vật thật, thức ăn, cho trẻ quan sát và trải nghiệm thực về con vật nuôi trong gia đình vào những hoạt động có chủ đích (Chú ý vật nuôi phải đảm bảo an toàn vệ sinh và an toàn cho trẻ khi tiếp xúc)	
Nhà trường	- Bổ sung một số đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh, thơ truyện chữ to cho trẻ và cô hoạt động - Bổ sung thêm các con vật nuôi để trẻ được quan sát trải nghiệm - Mở các bài hát trên loa nói về thế giới động vật vào các thời điểm đón trả trẻ	- Bổ sung một số vòng đời phát triển của 1 số con côn trùng cho trẻ được quan sát và trải nghiệm - Bổ sung đồ dùng đồ chơi tranh ảnh trang thiết bị cho trẻ và cô hoạt động
Phụ huynh	- Ủng hộ (Cho mượn) những con vật nuôi (Nếu có) để trẻ hoạt động - Phối hợp cùng giáo viên trò chuyện về cách chăm sóc vật nuôi thân thiện - Ủng hộ các nguyên liệu phế thải phục cho lớp hoạt động theo chủ đề	- Ủng hộ 1 số nguyên vật liệu ...để trẻ chơi tạo hình các con vật
Trẻ	- Cùng cô tham gia trang trí môi trường lớp học cùng cô. - Suu tầm tranh ảnh về các loại con vật - Quan sát các loại động vật gần gũi, xung quanh trẻ - Có ý thức bảo vệ môi trường và chăm sóc vật nuôi - Tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.	- Cùng cô và các bạn trong khối trang trí sân chơi bằng các sản phẩm của trẻ để đóng kịch, và biểu diễn nghệ thuật - Suu tầm tranh ảnh về các loại côn trùng

--	--	--

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
1	Đón trẻ	"ĐTT: Trò chuyện về thói quen và nhu cầu của một số con vật Trò chơi con vật cần gì" "ĐTT: Thói quen và nhu cầu của một số con vật HDG: Trò chơi con vật cần gì" ĐTT: Trò chuyện về Một số địa điểm công cộng gần gũi ĐTT: Trò chuyện với trẻ về cách sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh ĐTT: Trẻ nghe các bài hát về chủ đề động vật ĐTT: Trò chuyện về ngày giáng sinh						
2	Thể dục sáng	* Khởi động : Đi với các kiểu đi: Đi nhanh , đi chậm, kiễng bằng mũi bàn chân, đi bằng gót bàn chân, đi bằng mép bàn chân, đi khom,chạy nhanh chạy chậm.... * Trọng động : Tập theo nhạc của trường bài: Em yêu cây xanh * Đạo cụ: quả bóng - Hô hấp: thổi lá - Tay: Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau - Lung, bụng: Cúi về trước ngửa ra sau - Chân: Nâng cao chân, gập gối - Bật: Bật về các phía * TCVD : Gieo hạt nảy mầm * Hồi tĩnh : Làm chim bay nhẹ nhàng						
3	Hoạt động học	Động vật nuôi trong	<i>Ngày 22/12</i> PTNT Tìm hiểu động vật	<i>Ngày 23/12</i> PTTC "Đi thẳng bằng trên ghế thể dục	<i>Ngày 24/12</i> PTNN Kể chuyện: Cáo và gà trống	<i>Ngày 25/12</i> PTTM Xé dán đàn gà	<i>Ngày 26/12</i> PTTM Vận động minh họa	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		gia đình	trong gia đình có 2 chân	(2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát"			theo lời bài hát: “Đàn gà con”	
			Ngày 29/12 PTNT Tìm hiểu động vật trong gia đình có 4 chân	Ngày 30/12 PTNN Làm quen nhóm chữ cái "h, k"	Ngày 31/12 PTNT Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	Ngày 1/1 PTTC-KNXH Bảo vệ, chăm sóc con vật	Ngày 2/1 PTTM Hát: “ Đố bạn”	
		Côn Trùng	Ngày 5/1 PTTC Bò trong đường zic zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m	Ngày 6/1 PTNT Dạy trẻ tìm hiểu 1 số loại côn trùng	Ngày 7/1 PTTM" Trò chơi chữ cái h,k	Ngày 8/1 PTNN Đóng kịch: "Cáo và gà trống"	Ngày 9/1 PTTM Làm con vật bằng nguyên vật liệu	
4	1 Hoạt động ngoài trời	N1	Ngày 22/12 - Quan sát một số con vật nuôi của trường (Gà, mèo)	Ngày 23/12 Hoạt động có chủ đích: Thử tài đồ vui về vật nuôi trong gia đình - TCVD: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật	Ngày 24/12 - Khám phá động vật ở môi trường bên trong lớp học (Montessori) - TCVD: Nhặt đá, sỏi xếp chuồng các con vật nuôi theo ý thích	Ngày 25/12 Quan sát các hình khối có trong sân trường - TCVD: Trò chơi So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và	Ngày 26/12 Hoạt động trải nghiệm - Nội dung: Ấp trứng gà, vệt bằng bóng đèn.	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- TCVĐ: Gánh gạo qua cầu - Chơi tự do tại khu vực xích đu	- Chơi tự do khu vực dân gian.	- Chơi tự do tại khu vực vườn cổ tích.	- sắp xếp theo quy tắc - Chơi tự do khu vực thể chất.	- Địa điểm: Khu vực hành lang lớp học. - Các hoạt động trọng tâm: + Bảng theo dõi + Trãi châu lớt ổ giữ nhiệt. + Cho trứng gà, vịt lộn vào ổ. + Soi bóng đèn vào ổ. + Cấp ẩm bằng cách để cốc nước nhỏ. + Thay nước hàng ngày. + <i>Lưu ý</i>: Giáo viên hỗ trợ điều chỉnh tăng giảm nhiệt độ cho phù hợp; thu thập thông tin	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
							theo dõi kết quả.	
		T2	Ngày 29/12 - Quan sát và trò chuyện về tháp dinh dưỡng sân trường. - TCVĐ: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật - Chơi tự do Nhật lá trên sân	Ngày 30/12 - Thực hành chăm sóc con vật - TCVĐ: So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc - Chơi tự do: Khu liên hoàn 5 khối	Ngày 31/12 - Trao đổi với trẻ về cách biểu lộ cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp - TCVĐ: Đàn cá bơi - Chơi tự do: Thực hành chăm sóc con vật	Ngày 1/1 - Dọn nhà giúp bạn cá (vớt rác, lau lan can..) - TCVĐ: Chơi chữ cái biến hình; các trò chơi với chữ cái "h, k" - Chơi tự do:	Ngày 2/1 - Quan sát con chó của ông bảo vệ - Lao động tập thể - Nội dung: Nhật rác, lá rụng xung quanh sân trường - Địa điểm: Sân trường - Các hoạt động trọng tâm: + Nhật rác, lá rụng...bỏ vào thùng rác công cộng trên sân. + Hiểu được ích lợi của việc giữ vệ sinh môi trường.	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
							+ Tự hào về hành vi đẹp của bản thân.	
		N2	Ngày 5/1 - Quan sát một số loại côn trùng. - TCVD: bò theo bản đồ truy tìm kho báu - Chơi tự do <i>*Giáo viên lưu ý quan sát, nhắc nhở trẻ khuyết tật khi chơi trò chơi.</i>	Ngày 6/1 - Quan sát tranh ảnh vòng đời của bướm. - TCVD: Bắt bướm. - Chơi tự do bề cát: Tạo hình về côn trùng trên cát bằng khuôn theo ý thích Vẽ bộ sưu tập côn trùng	Ngày 7/01 - Quan sát đàn kiến tha mồi vào tổ - TCVD: Thi đua đếm đồ chơi ở sân trường trong phạm vi 8 - Chơi tự do .	Ngày 8/01 - Quan sát, trò chuyện về nhóm côn trùng có lợi – có hại. - TCVD: Chơi sắp xếp theo quy tắc bạn trai bạn gái - Chơi tự do: Chơi chữ cái biến hình; các trò chơi với chữ cái "h,k"	Ngày 9/01 Quan sát thời tiết trong ngày Hoạt động toàn khối - Nội dung: Biểu diễn nghệ thuật (Múa rối) - Địa điểm: Khu vực sân khấu đa năng - Các hoạt động trọng tâm: + Lựa chọn sản phẩm phù hợp với nhân vật trong vở rối. + Biểu diễn múa rối + Thể hiện tình cảm, cảm xúc với các	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
							nhân vật trong vở rối.	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện - Trò chuyện với trẻ về các nhóm thực phẩm chế biến trong một bữa ăn - Trò chuyện với trẻ về cách lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe - Trò chuyện với trẻ về những thói quen ăn uống tốt và không tốt: Không vừa nhai vừa nói, nhặt cơm rơi vãi vào đĩa, hắt hơi thì phải che tay... - Thực hành kỹ năng đánh răng, Rèn luyện kỹ năng xúc miệng nước muối - Thực hành một số kỹ năng vệ sinh cơ thể và phòng bệnh khi giao mùa						
6	Hoạt động chiều	1	Ngày 22/12 Nhận biết các giai đoạn phát triển của rùa (Montessori)	Ngày 23/12 Quả địa cầu màu: Nhận biết 5 đại dương (Montessori) - Làm quen với tiếng anh Tuần 17: Farm animals Từ vựng: cow, duck, dog, pig, horse, sheep.	Ngày 24/12 Nhận biết lớp số tự nhiên (Montessori) - Làm quen với tiếng anh Cấu trúc: 1. What is your favourite animal? I like sheep. 2. Can they run? Yes, they can/ No, they can't.	Ngày 25/12 Túi âm thanh 2 (Montessori) Thảo luận về lễ giáng sinh	Ngày 26/12 Bảng chữ cái rời (Montessori) - Biểu diễn văn nghệ + Hát và vận động: Cún con và mèo mi Bài hát: Walk Around the Farm Bingo Dog Song - Nêu gương bé ngoan	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		2	<i>Ngày 29/12</i> Giới thiệu động vật có xương sống và không có xương sống (Montessori)	<i>Ngày 30/12</i> Phân biệt động vật, thực vật và khoáng vật (Montessori) - Làm quen với tiếng anh Tuần 18: Wild animals Từ vựng: monkey, elephant, giraffe, zebre, parrot, run	<i>Ngày 31/12</i> Nguy cơ của con số 9 (Montessori)	<i>Ngày 1/1</i> Hộp lục giác lớn 1 (Montessori) - Làm quen với tiếng anh Câu trúc: 1. What is your favourite animal? I like elephants. 2. Can they run? Yes, they can/ No, they can't.	<i>Ngày 2/1</i> Chữ cái nhám kết hợp với vật cụ thể mở mắt (Montessori)- Biểu diễn văn nghệ Bài hát: Bingo Dog Song + Hát và vận động: Cún con và mèo mi + Kể chuyện “Chú gà trống kiêu căng” - Nêu gương bé ngoan	
			<i>Ngày 5/1</i> Nhận biết các giai đoạn phát triển của bướm (Montessori)	<i>Ngày 6/1</i> Nhận biết động vật chân khớp loại 8 chân (Montessori) - Làm quen với tiếng anh	<i>Ngày 7/01</i> - Chơi trò chơi kissmart: Ngôi nhà toán học của Mile - Phân biệt sinh vật và ko phải sinh vật (Montessori)	<i>Ngày 8/01</i> Giới thiệu thẻ số lớn (Montessori) - Làm quen với tiếng anh Câu trúc:	<i>Ngày 9/01</i> Hộp lục giác lớn 2 (Montessori) - Biểu diễn văn nghệ	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				Tuần 19: Aquatic animals. Từ vựng: shark, octopus, whale, turtle, jellyfish, swim. + bird: con chim + butterfly: con bướm		1. What is your favourite animal? I like whales	Bài hát: Slippery Fish. + Hát và vận động: Cá vàng bơi - Nêu gương bé ngoan	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1	Góc phân vai	Nấu ăn	+ Kiến thức : - Biết nhận vai, thể hiện vai chơi và thỏa thuận khi chơi. - Biết các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn - Biết kết hợp các loại thực phẩm, mô phỏng cách chế biến một số món ăn giàu chất đạm từ các loại vật nuôi + Kỹ năng: - Ôn kỹ năng: Rửa, thái, gọt, khuấy, đảo, lật giở... + Thái độ: - Biết giao lưu với góc bán hàng. - Biết lấy cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định.	- Nhà hàng KFC	- Các loại thực phẩm: gà, khoai tây, gia vị các loại... - Bộ đồ chơi nấu ăn - Bộ trang phục đầu bếp - Tranh hướng dẫn quy trình làm món gà rán	x		
				- Nhà hàng ẩm thực chay	- Bổ sung thêm các loại thực phẩm: rau, củ, hoa quả.. - Tranh hướng dẫn quy trình làm món salat rau củ.			
				- Nhà hàng Lẩu hải sản	- Bổ sung Các loại hải sản đồ chơi: tôm cua, cá, mực, ngao sò...và số loại thực phẩm khác: đậu, bánh, hoa quả. - Bàn ghế, đồ chơi nấu ăn. - Bộ trang phục đầu bếp - Tranh hướng dẫn kỹ năng bày bàn tiệc		x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				Đóng vai các con vật: giả làm sư tử, voi, mèo... + Tìm đúng từ: dog, cat, lion, tiger, elephant, bird, fish, rabbit + Bạn là ai? "I am a lion!" "What animal do you like?"	-Bảng từ vựng tiếng Anh -Tranh minh họa	x	x	x
		Bán hàng	+ Kiến thức: - Biết một số cách bảo quản thực phẩm - Biết phân loại , sắp xếp, bày các sản phẩm theo nhóm,gắn mác và giá tiền + Kỹ năng: - Ôn kỹ năng buộc dây, đóng gói, đóng hộp, đóng rót, buộc quai túi, cân hàng... Phát triển ngôn ngữ giao tiếp. + Thái độ: - Thể hiện hành động, thái độ của vai chơi - liên kết với 1 số góc chơi khác	- Đồ hộp Hạ Long - Pet shop - Phiên chợ Hàng - Cửa hàng thú nhồi bông - Chợ Hải Sản - Cửa hàng bán mật ong.	+Tranh: - Kỹ năng đóng, gói và buộc quai túi, - Kỹ năng khâu luồn và buộc túi thức ăn cho vật nuôi , - Kỹ năng đóng hộp thức ăn, gắn mác sản phẩm - Phụ kiện, dụng cụ chăm sóc cho vật nuôi: xích, lồng, vòng đeo cổ... - Các loại con vật : gà, mèo, chó, cá, tôm, cua bướm, chim... - Các loại thức ăn cho con vật	x	x	
						x		
						x	x	x
							x	
								x

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
		Bác sĩ	+ Kiến thức: - Biết thể hiện rõ vai chơi : bác sĩ, bệnh nhân, y tá. + Kỹ năng: - Biết mô phỏng thao tác khám bệnh, tiêm cho vật nuôi, thú. + Thái độ: - Thể hiện tình cảm ân cần với các con vật	Bác sĩ thú y - Bác sĩ khám bệnh cho vật nuôi - Bác sĩ cứu hộ động vật hoang dã	- Tranh quy trình khám bệnh cho vật nuôi, lời khuyên của bác sĩ - Các trang phục, bộ đồ chơi bác sĩ	x		
2	Góc xây dựng		+ Kiến thức: - Trẻ biết thỏa thuận phân công công việc cho từng bạn trong nhóm và biết thể hiện vai chơi của mình - Biết bố cục công trình, sắp xếp, xây dựng khuôn viên một cách hợp lý, phong phú + Kỹ năng: - Cùng cô kỹ năng: nhào, trộn, xếp(cạnh, chồng,tương ứng...) chỡ. + Thái độ: - Có ý thức hợp tác để hoàn thành công trình và giao lưu với góc khác.	- Mô hình vườn-ao- chuồng	+ Mẫu xây gợi ý tổng thể: - Mô hình vườn-ao-chuồng. - Khu bảo tồn Động vật vườn Quốc gia Cát Bà. - Trang trại nuôi ong + Các mẫu xây đơn lẻ: chuồng trại, xếp hàng rào, xếp cổng, xếp chông, xếp cạnh, xếp theo logic. - Đồ dùng, đồ chơi về TGDV, đồ phù trợ đủ để trẻ chơi xây dựng	x	x	
				-Lắp ghép mô hình sở thú, trang trại, rừng rậm... - TC: Ai nói đúng: zoo, farm, jungle, house, water, forest - Nói đủ câu nào: "This is a zoo." "Where do lions live?"		x	x	x
				- Khu bảo tồn Động vật vườn Quốc gia Cát Bà				
				- Trang trại nuôi ong				x

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
3	Góc học tập - Sách	Sách Truyện	+ Kiến thức: - Biết 1 số hoạt động nổi bật của của lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn, Hải Phòng - Biết miêu tả sự việc có nhiều tình tiết - Đóng được vai của nhân vật trong truyện + Kỹ năng: - Rèn kỹ năng cắt dán. làm album, sách, vẽ vào công... và phát triển vốn từ cho trẻ + Thái độ: - Thái độ hợp tác khi chơi – cất dọn đồ dùng	- Làm album, sách truyện về lễ hội Chọi trâu Đồ Sơn, Hải Phòng. - Làm vé xem xiếc thú - Làm vé xem múa rối nước...	- Tranh ảnh, họa báo, lô tô, bút, sáp màu, màu nước, kéo, hồ dán, giấy, bìa...	x		
				- Kể chuyện về động vật sống trong rừng - côn trùng làm từ lá cây - Kể chuyện về động vật: truyện "The Lion and the Mouse"...	- Các con vật bằng lá cây			x
				- Nhà hát sống Cầm: vở rối "Nàng tiên cá"	- Sân khấu và các nhân vật rối		x	
				TC: Bức tranh kỳ diệu: "The cat is a pet." "The tiger lives in the jungle." TC: Tìm đúng từ: wild, pet, farm, jungle, ocean, home	- Tranh âm thanh - Bảng từ vựng	x	x	x
		Chữ cái	+ Kiến thức: - Biết nhận dạng các chữ cái đã học trong các trò chơi + Kỹ năng: - Rèn kỹ năng phát âm, ghi nhớ có chủ định	- Chơi ông tìm chữ - Nhận biết chữ cái qua tên gọi của các con vật. Bài 28: Rối tất 2 (Montessori)	- Các biểu bảng chơi với chữ cái - Bút - Giáo cụ rối tất có thêu chữ cái	x	x	x
				Bài 37: Giai điệu và vận điệu 3 (Montessori)				

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			+ Thái độ:: - Có ý thức giữ gìn đồ chơi	HĐG: Ôn chữ cái và tô màu chữ cái "h,k" rỗng	- chữ g, y rỗng			
				HĐG: Các trò chơi với chữ cái "h,k"	- Bộ thẻ chữ g, y			
				Bài 32.4: Ghép vần ua, ưa (Montessori)	- Sách hướng dẫn ghép vần			
				Bài 21: Chữ cái nhám kết hợp với vật cụ thể bịt mắt (Montessori)	- Chữ cái nhám			
				Bài 32.5: Ghép vần an, ăn, ân (Montessori)	- Sách hướng dẫn ghép vần			
				Bài 32.6: Ghép vần en, ên, in un (Montessori)	- Sách hướng dẫn ghép vần			
		Toán	+ Kiến thức: - Nhận biết số 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự - Trẻ biết tên các lớp số tự nhiên: đơn vị, chục, trăm, nghìn (Montessori) + Kỹ năng: - Rèn kỹ năng so sánh phân loại, kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định	- Chơi phân biệt khối cầu, khối trụ, xếp các khối theo mẫu và theo yêu cầu. - Nối đúng số với số lượng 8 về các con vật: "How many legs does a spider have?" - Tìm đúng từ: count, big, small, tall, short, fast, slow - Thêm bớt cho đủ số lượng 8 - Đố bạn tôi có bao nhiêu - Hãy chọn đúng số thứ tự cho tôi - Mê cung huyền bí	- Các biểu bảng chơi trò chơi có mẫu gợi ý chơi. - Lô tô các con vật, về vòng đời của các con vật - Hình ảnh các hành vi đúng sai...về con vật - Bút, thẻ số - Các loại bàn cờ cá ngựa, cua cạp	x	x	x
				+ Thái độ: - Có ý thức khi lấy, cất lấy đồ dùng chơi đúng nơi quy định	- Bộ giáo cụ các lớp số tự nhiên			
				Bài 25: Trò chơi trao đổi (Montessori)	- Bộ giáo cụ các lớp số tự nhiên			

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
		Chơi kitsmat	+ Kiến thức: - Chủ động tương tác được với các bài giảng E-learning/ phần mềm trò chơi trên máy tính + Kỹ năng: - Rèn kỹ năng cầm chuột và di chuột thực hiện các bài tập trên máy tính + Thái độ: - Hoàn thành trò chơi đến cùng - Biết giữ gìn máy tính cẩn thận	- Bài giảng E-learning “Thế giới Động vật” - Thả thú vào rừng - Ao thiên nhiên bốn mùa. - Bút chì thông minh	- Máy tính - Phần mềm trò chơi trên máy - Bàn ghế ngồi chơi	x		
4	Góc thiên nhiên		+ Kiến thức: - Biết cách chăm sóc con vật, trồng cây xanh đúng cách + Kỹ năng: - Rèn trẻ kỹ năng quan sát, chú ý. + Thái độ: - Giáo dục trẻ biết yêu thương, chăm sóc con vật và trồng cây xanh bảo vệ môi trường.	+ Góc thiên nhiên: - Làm tổ chim, tìm hiểu môi trường sống của động vật: - Chăm sóc 1 số con vật nuôi của lớp; Tìm giun cho gà. - TC: Tìm đúng nhà: build, design, create, experiment, habitat, protect - TC: Câu nói đúng: "Let's make a birdhouse!" "How do fish breathe?" - Cho cá ăn. - Tìm côn trùng bằng kính lúp; - Bắt ốc sên cho cây. - Trồng cây xanh	- Các con vật nuôi trong lồng: Mèo, gà, chim.. - Một số bể cá mini thả cá - Thức ăn các con vật - Găng tay ni lông. - 1 số chậu, đất trồng, cây non, găng tay, bình tưới nước...1 số dụng cụ trồng cây.	x	x	x
5	Góc thực hành kỹ năng		+ Kiến thức:	- Chơi vắt sữa bò	- Tranh gợi ý các bước vắt sữa bò, đan lưới, gấp con vật...	x		

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Thể hiện được các thao tác để tạo ra sản phẩm - Biết luân chuyển sản phẩm vào các nhóm chơi khác + Kỹ năng: - Rèn kỹ năng vắt, hứng, đan, gấp, cắt, xé, đóng gói, nhồi; dập ghim... + Thái độ: - Có ý thức trân trọng, gìn giữ sản phẩm của mình	- Làm thức ăn cho vật nuôi, cá, chim.	- Mô hình con bò sữa và dụng cụ vắt sữa - Dây đan lưới - Giấy các loại - Vải, bông, dập ghim	x	x	x
			- Đan lưới đánh cá.			x	
			- Đan vỉ đập ruồi, muỗi.				x
			- Bắt ốc sên cho cây - Tìm giun cho gà		x		x
			- Làm thú nhồi bông - Làm ruốc nắm (Phục vụ nhóm nấu ăn)				
6	Góc Tạo hình	+Kiến thức: - Biết pha trộn màu để tạo ra các sản phẩm tạo hình - Biết ghép tranh ảnh tạo hình con vật hoàn chỉnh. - Biết luân chuyển các sản phẩm tạo hình của mình và sử dụng đúng mục đích vào các hoạt động. + Kỹ năng: - Rèn phối hợp các kỹ năng xếp hình, in, pha,	- Bé chơi pha màu nước - Sự biến đổi của màu nước - Xếp hình các con vật sáng tạo theo ý thích bằng: hạt gạo, lá cây, đá cuội, sỏi... - Tô tượng, In ấn các con vật bằng bàn tay. - Ghép tranh, ảnh các con vật - Làm con vật bằng lá cây - Phun thổi màu các loài động vật - Nhuộm màu lông các con vật	- Bảng pha màu - Màu nước, khay, lọ, bút lông, lông gà, vịt, tượng con vật - Giấy, ống mút, khăn lau... - Các hình bằng nhựa, bìa, xốp - Các nguyên liệu: hạt gạo, lá, sỏi, kéo, dây... - Tranh ảnh rời, lô tô các con vật...	x	x	x

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		trộn, phun thổi, cắt, ghép, dán... để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối + Thái độ: - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và sử dụng đúng mục đích			x	x	x
			Vẽ, cắt dán, tạo hình con vật từ giấy, đất nặn... -TC: Ai nói đúng: draw, cut, color, glue, make, paper, shape + "Let's draw a fish!" "This is a big elephant."	-Bảng từ vựng - Tranh minh họa	x	x	x
	Khám phá	+Kiến thức: - Biết so sánh, phân loại các nhóm con vật theo 2 - 3 dấu hiệu - Nhận biết được hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" qua các trò chơi - Biết được nhu cầu, mối liên hệ của con vật với môi trường sống - Biết được vòng đời và sự phát triển của 1 số con vật + Kỹ năng:	HĐG: Trò chơi thú cưng ngộ nghĩnh		x		
			Bài 11: Dấu vết của các con vật (Montessori)	- Bộ giáo cụ dấu chân con vật - Giấy - Bút	x		
			Bài 24: Ghép hình động vật có đáp án (Montessori)	- Bộ ghép hình động vật - Đáp án	x		
			Bài 25: Ghép hình động vật ko đáp án (Montessori)	- Bộ ghép hình động vật	x		
			Bài 26: Nhận biết các bộ phận của con vật (Montessori)		x		
			Bài 27: Vẽ đường viền các bộ phận của con vật (Montessori)		x		

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Rèn kỹ năng so sánh phân loại, kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định + Thái độ: - Có ý thức khi lấy, cất lấy đồ dùng chơi đúng nơi quy định	Bài 28: Gắn thẻ từ vào các bộ phận		x		
			Bài 29: Nhận biết các bộ phận trên thẻ (Montessori)		x		
			Bài 30: Đối chiếu thẻ hình- thẻ từ (Montessori)		x		
			HĐG: So sánh, phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu	- Bộ các con vật	x		
			Bài 5: Phân biệt động vật và thực vật (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật và thực vật	x		
			Bài 8: Phân loại động vật theo thức ăn, theo đặc điểm cấu tạo (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật và thức ăn	x		
			Bài 17: Phân loại lớp thú và nhóm chim (Montessori)	- Bộ Giáo cụ các con vật thuộc lớp thú và lớp chim	x		
			Bài 18: Phân loại lớp thú, nhóm chim và bò sát (Montessori)	- Bộ Giáo cụ các con vật thuộc lớp thú ,lớp chim, lớp bò sát	x		
			Bài 19: Phân loại nhóm cá và nhóm lưỡng cư (Montessori)	- Bộ Giáo cụ các con vật thuộc lớp cá, lưỡng cư	x		
			Bài 20: Phân loại nhóm cá, chim, bò sát, thú, chim (Montessori)	- Bộ Giáo cụ các con vật thuộc nhóm cá, chim, bò sát, thú, chim	x		
			HĐG: Trò chơi con vật cần gì	- Lô tô	x	x	
			Bài 31: Trò chơi gián điệp (Montessori)	- Giáo cụ các con vật – thức ăn		x	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
			Bài 32: Gắn thẻ hình với thẻ từ (Montessori)	-Bộ thẻ 3 phần các bộ phận của con vật		x	
			Bài 33: Gắn thẻ mô tả với thẻ hình (Montessori)			x	
			Bài 34: Đặt tên bộ phận vào ô trống trong thẻ mô tả (Montessori)			x	
			Bài 35: Thẻ mô tả chỉ có tên (Montessori)			x	
			Bài 3: Bàn tự nhiên (Montessori)	- Các con vật		x	
			Bài 9: xếp các con vật với đặc điểm tương ứng (Montessori)	- Giáo cụ các con vật - Khay phân loại		x	
			Bài 16.1: Nhận biết các con vật thuộc lớp cá (Montessori)	- Giáo cụ các con vật thuộc lớp cá - Bộ thẻ 3 phần		x	
			bài 16.2: So sánh thẻ hình thẻ từ (Montessori)			x	
			Bài 16.3: đối chiếu thẻ hình- thẻ từ (Montessori)			x	
			bài 14.3: Vòng đời của rùa xếp theo hàng ngang (Montessori)	- Bộ giáo cụ vòng đời phát triển của rùa			x
			Bài 12.2: Nhận biết các giai đoạn phát triển của bướm đối chiếu thẻ hình- thẻ từ (Montessori)	- Bộ giáo cụ vòng đời phát triển của rùa			x
			bài 12.3: Vòng đời của bướm xếp theo hàng ngang (Montessori)	- Thẻ vòng đời phát triển của bướm			x
			bài 12.4: Vòng đời của bướm xếp theo vòng tròn (Montessori)				x
			Bài 21.2: Nhận biết động vật chân khớp loại 6 chân (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật chân khớp 6 chân			x

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
			Bài 21.3: Nhận biết động vật chân khớp với cá loại giáp xác (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật chân khớp - giáp xác - Bộ thẻ 3 phần			x
			Bài 21.4: Đối chiếu thẻ hình- thẻ từ (Montessori)				x
			Bài 21.5: Phân loại động vật chân khớp (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật chân khớp			x
			Bài 22.1: Nhận biết động vật thân mềm (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật thân mềm - Bộ thẻ 3 phần			x
			Bài 22.2: Đối chiếu thẻ hình thẻ từ động vật thân mềm (Montessori)				x
			Bài 7: Phân loại động vật theo môi trường sống (Montessori)	- Bộ giáo cụ con vật và môi trường sống			x
			Bài 10: Phân loại theo đặc điểm sinh sản (Montessori)	- Bộ giáo cụ con vật và sinh sản			x
			Bài 23: Phân loại động vật chân khớp và động vật thân mềm (Montessori)	- Bộ giáo cụ động vật chân khớp và động vật thân mềm			x

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ Những con vật nuôi trong gia đình”

Thứ hai, ngày 22 tháng 12 năm 2025

HĐH: Động vật nuôi trong gia đình có 2 chân, đẻ trứng.

LĨNH VỰC: PTNT

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết phân nhóm các con vật nuôi theo những đặc điểm đặc trưng (có 2 chân, 2 cánh, có mỏ, đẻ trứng.)
- Trẻ có khả năng so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau của các loài động vật nuôi trong gia đình.
- Trẻ biết lợi ích của các loài vật nuôi, chăm sóc và bảo vệ các loài vật nuôi trong gia đình.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại.
- Kỹ năng hoạt động nhóm
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các loài vật nuôi.

2. Chuẩn bị

- Slide trình chiếu hình ảnh 1 số loài vật nuôi .
- Bản ghi âm tiếng kêu của 1 số loài vật nuôi.
- Tranh ảnh về 1 số loài vật nuôi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động 1: Con vật bé yêu.

- Cô cùng trẻ hát bài: “Gà trống, mèo con, cún con”
- + Cho trẻ nói tên các loài vật có trong bài hát.
- + Chúng được nuôi ở đâu.
- Cô khen và thưởng cho mỗi bạn 1 lô tô có hình con vật trong các con vật sau: con gà, con vịt, con ngan...
- Cho trẻ cầm lô tô và tìm về 2 nhóm:
- + Nhóm 1: các con vật có 2 chân, 2 cánh,có mỏ và đẻ trứng, không bơi được
- + Nhóm 2: các con vật có 2 chân, 2 cánh,có mỏ và đẻ trứng, bơi được
- Cho trẻ cầm lô tô và di chuyển theo nhạc về đúng nhóm và dán vào bảng có các con vật đúng với yêu cầu của cô.
- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.

Hoạt động 2: So sánh các con vật nuôi trong gia đình.

Hoạt động 1: Làm quen với một số con vật sống trong gia đình.

- + Tìm hiểu con gà trống:

- Cô bắt chước tiếng kêu của gà trống:
 - + *ò...ó...o...o...o* Đố cả lớp biết đó là tiếng gáy của con gì?
 - Các con hãy quan sát xem cô có con gì nhé.
 - + Con gì đây?
 - + Các con thấy con gà trống như thế nào?Cú những bộ phận nào?
 - + Con gà trống có cái mào đỏ, thế còn cái mỏ của con gà trống như thế nào?
 - + Chúng mình cùng quan sát xem cái cổ của con gà trống như thế nào?
 - + Thế còn cái thân?
 - + Con gà có mấy cái chân?
 - Con gà có hai chân, mỗi chân có bốn ngón và một cái cựa.
 - + Gà cú mấy cựa?
 - + Con gà thường ăn gì?
 - + Chúng mình có biết con gà thường đứng ở đâu để gáy không?
 - + Gà là động vật đẻ gì? (Đẻ trứng)
 - + Con gà trống được nuôi ở đâu?
 - + Nuôi gà để làm gì?
 - + **Tìm hiểu con vịt**
 - * *Cạp...cạp...cạp...* đố chúng mình biết tiếng kêu của con gì?
 - Cô có con gì đây?
 - Chúng mình cùng quan sát con vịt.
 - + Mỏ vịt như thế nào? (Mỏ vịt dài và dẹt)
 - + Cổ vịt như thế nào? (Cổ vịt cũng dài, lông mượt, đuôi ngắn)
 - + Vịt có mấy chân? (Vịt có 2 chân)
 - + Vịt có mấy cánh?
 - + Vì sao con vịt bơi được ở dưới nước? (Vì con vịt có lớp màng ở dưới bàn chân nên vịt bơi được ở dưới nước)
 - + Vịt là động vật đẻ gì? (Đẻ trứng)
 - + Con vịt được nuôi ở đâu? Nuôi vịt để làm gì?
 - Những con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, 2 cánh, có lông, đẻ trứng còn có tên gọi chung là Gia cầm.
- Tương tự cho trẻ tìm hiểu về con ngan, ngỗng...

Hoạt động 3: Bé thật giỏi

- So sánh con gà và con vịt

- Khóc nhau: Con gà trống có cái mào đỏ, đuôi dài và chân có cựa, không bơi được dưới nước, gà gáy ò...ó...o...o. con vịt không có mào, đuôi ngắn, chân có màng nên bơi được dưới nước.
- Giống nhau: Con gà và con vịt đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều là động vật đẻ trứng, có 2 chân, 2 cánh và đẻ trứng, được gọi chung là gia cầm.

*** Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập “Đơ nhanh đọc đúng”**

- Giới thiệu trò chơi
- Phát lô tô các con vật cho trẻ
- Cho trẻ đơ lô tô các con vật theo yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 4-5 lần.

+ Trò chơi: “Về đúng chuồng”

- Thu lại rô lô tô và cho trẻ giữ lại 1 lô tô mà trẻ yêu thích nhất.
- Cô có 2 chuồng có hình ảnh của một con vật (gà, vịt, ngan, ngỗng...) cô phát cho các trẻ mỗi bạn một lô tô hình ảnh con vật tương ứng với 4 con vật ở 4 chuồng. Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát theo lời bài hát: “**Gà trống, mèo con và cún con**” khi kết thúc bài hát nghe hiệu lệnh của cô hô “**tìm về đúng chuồng**”. Bạn nào có lô tô hình ảnh tương ứng với hình ảnh ở chuồng nào thì phải về đúng chuồng đó. Nếu bạn nào về chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.
- Lân 2 cho trẻ đổi lô tô
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.

- Tên hoạt động chiều: Nhận biết các giai đoạn phát triển của rùa

I. Giáo cụ

- Thẻ
- Khay nhỏ: thẻ hình ảnh các giai đoạn phát triển của rùa (phía sau thẻ có các chữ số thứ tự để trẻ sửa lỗi)
- Mũi tên rời bìa đáp án hình ảnh chu kỳ các mũi tên đặt theo hình tròn theo chiều kim đồng hồ

II. Mục đích

- Trẻ biết xếp vòng đời của rùa theo vòng tròn
- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ

- Rèn tính kiên trì

III. Tiến hành

*** Giới thiệu hoạt động : vòng đời của rùa sắp xếp theo hình tròn**

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê quả cầu màu bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Lấy lần lượt thẻ hình đặt ngẫu nhiên trên thảm
4. Lấy thẻ hình trứng giới thiệu đầu tiên rùa đẻ trứng dưới bãi cát trên bờ biển đặt thẻ hình trứng xuống dưới góc bên trên giữa thảm
5. Mũi tên bên phải thì hình trứng vòng theo chiều kim đồng hồ hỏi trẻ làm sao để trứng nở
6. Lấy thẻ hình ấp trứng và giới thiệu trứng được ấp sẽ nở thành rùa con đặt thẻ hình rùa con bên dưới mũi tên thẻ hình ấp trứng
7. Đặt mũi tên bên dưới thẻ hình rùa trưởng thành theo chiều kim đồng hồ rùa con khi già biến thành con gì ?
8. Đặt mũi tên bên trên thẻ hình con rùa chỉ vào thẻ hình trứng để tạo một vòng tròn khép kín
9. Lấy tấm bìa đáp án vẽ chu kỳ phát triển của rùa theo hàng ngang so sánh và xác nhận
10. Cô nói đây là vòng đời của rùa xếp theo vòng tròn
11. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ ba, ngày 23 tháng 12 năm 2025

HĐH: "Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát"

LĨNH VỰC: PTTC

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết cách đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát và không làm rơi túi cát
- Phản xạ nhanh nhẹn, tự tin khi chơi trò chơi vận động.
- Trẻ tích cực hào hứng tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Túi cát, 2 ghế thể dục
- Rổ đựng túi cát, bóng, 2 rổ đựng sản phẩm 2 đội
- Lốp học thoáng, rộng sạch sẽ, xắc xô,

3. Tiến hành hoạt động

*** Trò chơi “ Hoá đá” Kết hợp xoay cổ, tay, hông, gối**

*** HĐ1: Khởi động “Đàn gà con dễ thương”**

- Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn, đi bình thường, kiễng chân, khom lưng cúi đầu, gót chân chạy chậm, chạy nhanh theo nhạc bài hát: “ Đàn gà trong sân”
- Về đội hình 4 hàng ngang.

*** HĐ2:Trọng động**

- Bài tập PTC:
- Tay: Đưa 2 tay ra phía trước, lên cao (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).
- Chân: Chân bước lên phía trước khuỵu đầu gối, tay dang ngang.
- Lưng bụng: Tay lên cao, cúi xuống gập bụng kết hợp tay chạm đầu mũi chân
- Bật: Bật tiến chụm tách chân
- Động tác nhấn mạnh: Bật
- Cho trẻ tập kết hợp bài hát “Five little duck”

*** VĐCB: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”**

- Giới thiệu rổ túi cát: Hỏi trẻ chuyển cát bằng cách nào? Cho mỗi trẻ lấy một túi cát và vận chuyển theo cách trẻ thích
- Cát túi cát của trẻ vào rổ, chia trẻ về đội hình 2 hàng ngang.
- Cô giới thiệu bài tập: “Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát”
- Mời 2 trẻ lên tập thử, cho cả lớp quan sát và nhận xét.

- Cô tập mẫu lần 1 nhanh, lần 2 cô tập chậm và phân tích động tác:

Nghe hiệu lệnh chuẩn bị: trẻ nhặt túi cát lên tay, bước lên ghế thể dục sau đó đặt túi cát lên đầu sao cho túi không bị rơi, 2 tay chống hông, mắt nhìn thẳng.

Nghe hiệu lệnh 2 tiếng xác xô: trẻ bắt đầu bước đi, đến cuối ghế thể dục, 2 tay đỡ túi cát bước xuống bỏ vào rổ và về cuối hàng đứng.

- Lần 3 cô thực hiện nhanh.

- Lần lượt cho 2 trẻ một lên tham gia chơi đến hết. Chú ý bao quát trẻ xếp hàng thẳng và sửa tư thế cho những trẻ còn lúng túng, động viên trẻ.

- Thi đua 2 đội chuyển cát.

* ***TCVD “Chuyển bóng qua đầu bằng tay”***

- Giới thiệu trò chơi: Chuyển bóng qua đầu

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội với số bạn bằng nhau, chúng ta sẽ lấy những quả bóng, lần lượt chuyển qua đầu từ bạn đầu hàng đến cuối hàng

- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào vận chuyển được nhiều bóng nhất đội đó thắng. Trong khi vận chuyển ai làm rơi bóng người đó sẽ phải quay lại vạch xuất phát vận chuyển lại.

- Chia 2 đội thi đua 1-2 lần

* ***HD3: “Hội tĩnh ”***

- Cho trẻ cùng nhau đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng, cất đồ dùng.

Tên hoạt động chiều: Quả địa cầu màu: Nhận biết 5 đại dương

I. Giáo cụ

- Thảm
- Quả cầu màu

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết được Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Nam Đại Dương trên quả địa cầu màu
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

* **Giới thiệu hoạt động : nhận biết 5 đại dương**

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê quả cầu màu bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm giới thiệu: đây là quả cầu màu là hình ảnh thu nhỏ của trái đất
 - + Hỏi trẻ Bắc Mỹ, Nam Mỹ, châu Úc, châu Nam Cực ở đâu?
3. Hôm nay cô sẽ giới thiệu 5 đại dương trên quả địa cầu màu
 - + Xung quanh Nam Cực là Nam Đại Dương
 - + Đây là Ấn Độ Dương nằm giữa châu Phi, châu Á và châu Úc (nằm gần Ấn Độ)
 - + Đây là Bắc Băng Dương nằm giữa Bắc Mỹ, châu Á và châu Âu
 - + Đây là Đại Tây Dương nằm giữa châu Mỹ và châu Phi
4. Thực hiện bài học 3 bước
5. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ tư , ngày 24 tháng 12 năm 2025

HDH: Kể chuyện: Cáo và gà trống

LĨNH VỰC: PTNN

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện là phải đoàn kết yêu thương giúp đỡ nhau, không nên bắt nạt người khác.
- Biết nhớ tên chuyện và các nhân vật, nắm được các tình tiết trong câu chuyện, biết yêu ghét.
- Nói vừa đủ nghe, rõ ràng, đủ câu, không nói ngọng khi trả lời câu hỏi của cô.

2. Chuẩn bị

- Tranh nền, rồi dẹt các nhân vật trong truyện.
- Sa bàn truyện.
- Truyện “Cáo và gà trống” trên máy vi tính, mũ cáo, gà trống.
- 3 ngôi nhà đánh số 6, 7, 8; 30 con gà gắn số 6, 7, 8

3. Tiến hành

*** HD1: Mình cùng chơi**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Dung dăng dung dẻ”
- + Trong bài đồng dao có con vật gì?
- + Có những loài gà gì? Tiếng kêu như thế nào?
- Cô dẫn dắt trẻ vào câu chuyện “Cáo và gà trống”

***HD2: Cô kể chuyện trẻ nghe**

–Cô kể chuyện cho trẻ nghe lần 1 bằng lời.

+ Nghe xong câu chuyện chúng mình cảm thấy thế nào ?

+ Trẻ tự đặt tên cho câu chuyện.

+ Cô giới thiệu nội dung câu chuyện và đặt tên mới cho truyện.

- Trẻ làm đàn gà con đi đến máy tính

- Cô kể chuyện lần 2 bằng máy vi tính

*** Đàm thoại:**

+ Cô vừa kể chúng mình nghe câu chuyện gì?

+ Trong chuyện có những nhân vật nào?

+ Cáo đã làm gì để bắt được gà trống?

+ Ai đã cứu gà trống?

+ Cuối cùng cáo bị làm sao?

+ Tại sao cáo lại bị như vậy?

+ Con thích nhân vật nào trong chuyện? Vì sao?

- Giáo dục trẻ:

+ Qua câu chuyện này khi thấy bạn gặp khó khăn thì các con sẽ làm gì?

+ Chúng mình hãy kể những việc mình đã làm được để giúp đỡ các bạn ở lớp?

- Cho trẻ làm gà con theo mẹ đi kiếm mồi (đi trên xa bàn)

- Cô kể lần 3 trên sa bàn rồi

*** HD3: Trò chơi “Cáo và gà”**

- Cô giới thiệu cách chơi: 1 trẻ làm cáo và các trẻ còn lại làm gà, mỗi trẻ chọn 1 con gà có gắn số 6, 7, 8. Đi đến gần cáo nói “Cáo ơi ngủ à?”. Cáo dậy bắt gà, chú gà nào bị bắt là thua

- Lưu ý: Khi cáo bắt các chú gà phải chạy về đúng nhà của mình, chú gà có gắn số nào phải về nhà gắn số tương tự.

- Chơi 2 lần, lần 2 đổi số nhà.

- **Tên hoạt động chiều: Nhận biết các lớp số tự nhiên**

I. Giáo cụ

- Thảm

- Hộp giáo cụ vật cụ thể: 1 hạt; chuỗi 10; mảnh 100; khối 1000

II. Mục đích

- Trẻ biết tên các lớp số tự nhiên
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

1. Trải thảm, lấy hộp đựng giáo cụ đặt lên thảm.
2. Lấy 1 hạt từ trong hộp ra: đây là 1
Lấy chuỗi 10 ra: đây là 1 chục
Lấy mảnh 100 ra: đây là 1 trăm
Bài học 3 bước với 3 giáo cụ (1, 10, 100)
3. Lấy khối 1000 ra: đây là 1 nghìn
Bài học 3 bước với 4 giáo cụ (1, 10, 100, 1000)
4. Cát giáo cụ: cất từ hàng đơn vị trước.

Thứ năm , ngày 25 tháng 12 năm 2025

HĐH: Xé dán đàn gà

LĨNH VỰC: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu

- Cháu biết cầm giấy màu để xé thành những con gà và dán thành bức tranh đẹp.
 - Rèn kỹ năng xé lượn vòng cung, xé dải, xé vụn và kỹ năng sáng tạo tranh cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc đàn gà, biết phụ mẹ cho gà ăn và bảo vệ không đánh đập chúng.

II. CHUẨN BỊ

- Mô hình chuồng gà
- Tranh mẫu của cô.
- Giấy A4, giấy màu, hồ dán.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Ổn định, gây hứng thú**

- Cô dẫn cháu đến quan sát mô hình chuồng gà.
- Trò chuyện với trẻ về một số đặc điểm của các con gà: có những bộ phận nào? Màu sắc chúng ra sao? Có ích lợi gì cho con người?

*** HĐ 1: Cô giới thiệu tranh mẫu**

- Cô còn có 1 món quà nữa muốn tặng các con.
- Các con đoán xem tranh gì đây?
- Cô treo tranh xé dán đàn gà con và đàm thoại với trẻ về bức tranh
- Bức tranh của cô được làm thế nào? (xé dán)
- Từ chất liệu gì? (giấy màu)
- Con gà có những bộ phận gì?
- Mình gà và đầu gà cô xé thế nào? (tròn hay dài).
- Cô xé dán gợi ý: Tay phải cô cầm giấy màu, ngón trỏ và ngón tay cái của tay trái giữ giấy màu và xé từ trên xuống dưới, xé mình gà và đầu gà là 2 hình tròn, Sau khi xé xong cô xếp trên giấy A4 và dán. Khi dán cô lật mặt sau của giấy và phết hồ đều mặt sau, và dán, sau khi dán xong cô xoa cho hồ dính đều. Và tiếp theo là xé mỏ gà và chân gà bằng những hình tam giác nhỏ, và xé cánh.

Vậy muốn xé dán đàn gà con thì các con xé nhiều con gà con dán vào vậy là đã có tranh xé dán đàn gà con rồi.

- Để bức tranh thêm sinh động c/c có thể vẽ ông mặt trời và mây xanh.
- Các con có muốn làm giống cô không?
- Cô trao đổi về ý định của trẻ:

*** Hoạt động 2: Trẻ thực hiện**

- Cô cất tranh gợi ý
- Nhắc trẻ về cách ngồi, cầm bút khuyến khích trẻ xé dán

*** HĐ 3: Trưng bày sản phẩm:**

- Cho trẻ trưng bày chung sản phẩm
- Cho 3-4 trẻ nhận xét, cho 1-2 trẻ lên giới thiệu tranh của mình
- Cô bổ sung và khuyến khích trẻ

***Kết thúc:** Cho trẻ chọn tranh đẹp về góc bé khéo tay treo lên

- **Tên hoạt động chiều: Túi âm thanh**

I. Giáo cụ

- Thảm
- 1 bộ túi âm thanh có thẻ chữ g, y
- 1 số đồ vật có âm bắt đầu là g, y: gạo, gà, gậy, y tá, y tế
- 1 gương cầm tay

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết, ôn luyện chữ g, y

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê giáo cụ bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Đặt túi trước mặt trẻ
- + Hỏi trẻ có biết âm trên túi là gì không?
4. Lấy từng vật trong túi ra và phát âm tên vật- nhấn mạnh âm đầu
5. Đặt vật trước mặt trẻ
6. Nhấn mạnh với trẻ tất cả các vật đều có âm bắt đầu là g, y
7. Chỉ và đọc âm trên túi
8. Lấy gương soi lên mặt và đọc âm
9. Trẻ cầm gương và đọc 3 lần

6. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ sáu , ngày 20 tháng 12 năm 2024

HĐH: VDMH “Đàn gà con”

Hát nghe “Con con gà gáy té le”

TCAN “Giai điệu gà con”

LĨNH VỰC: PTTM

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết vận động minh họa theo giai điệu vui nhộn, líu lo của bài hát “Đàn gà con”.
- Trẻ nhớ tên bài hát nghe “Gà gáy té le” và cảm nhận được giai điệu tươi vui của bài hát.
- Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi âm nhạc “Giai điệu gà con”.

2. Kỹ năng

- Trẻ phối hợp các bộ phận cơ thể (tay, chân, đầu) khi vận động minh họa theo lời ca bài “Đàn gà con”.
- Trẻ thể hiện được tiếng kêu của các con gà qua trò chơi âm nhạc.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi vận động và tham gia các trò chơi.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ yêu quý, biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi gần gũi trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

- Loa, nhạc các bài hát: “Đàn gà con”, “Gà gáy té le”.
- Trang phục cô và trẻ: đội mũ gà con, khăn choàng, vòng tay.
- Hoạt cảnh: sân nông trại – chuồng gà.

Một số đạo cụ nhỏ: trứng gà, rổ, mô hình gà mẹ – gà con.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định – Gây hứng thú

Cô hóa thân thành gà mẹ:

“Gâu...gâu...gâu... gà mẹ đâu rồi? À đây rồi! Gà mẹ gọi các gà con lại nào!”

Trẻ hóa thân thành đàn gà con chạy về phía cô.

Gà mẹ và các gà con cùng khởi động: giữ cánh – nhảy tí tí – chạy vòng tròn.

Hoạt động 1: Trò chơi âm nhạc “Giai điệu gà con”

Cô đánh đàn phát ra các cao độ khác nhau.

“Các gà con hãy nghe xem âm thanh vừa rồi giống tiếng gì?”

Trẻ la theo: “chiếp... chiêm!”, “cục... ta”, “ò ó o”...

Cô giới thiệu trò chơi “Giai điệu gà con”.

Cách chơi:

Cô hát to → gà kêu chiêm chiêm

Cô hát nhỏ → gà kêu cục cục

Luật chơi:

Gà con nào la sai sẽ ra ngoài một lần chơi.

Lần 1: Cá nhân.

Lần 2: Chơi theo nhóm – hòa tấu tiếng gà theo giai điệu “Đàn gà con”.

Cô nhận xét – động viên – tuyên dương.

Hoạt động 2: Dạy vận động “Đàn gà con”

Cô hỏi: “Vừa rồi các gà con nghe giai điệu bài hát gì?”

→ “Đàn gà con” – sáng tác: Phạm Hòa.

Cô và trẻ cùng hát 1 lần.

Cô làm mẫu (2 lần)

Lần 1: Trẻ hát – cô vận động minh họa theo nhạc.

Lần 2: Cô vận động không nhạc.

Gợi ý động tác minh họa:

“Gà con mới nở...”

– Hai tay làm cánh gà, chân nhún nhẹ theo nhịp.

“Lông vàng mềm mại...”

– Quay người nhẹ, tay vuốt nhẹ cánh hai bên.

“Theo chân mẹ...”

– Bước nhỏ theo hàng, tay xòe cánh, đầu nghiêng ngó nghĩnh.

“Gà con đùa vui...”

– Vỗ cánh, nhảy tí tí, xoay 1 vòng.

Dạy trẻ vận động

Lần 1: Cả lớp hát – vận động (đội hình chữ U). Cô sửa sai nhẹ nhàng.

Lần 2: Hát – vận động theo vòng tròn.

Lần 3: Trẻ vận động theo cặp đôi (một gà mẹ – một gà con).

Lần 4: Thi đua nhóm trai – nhóm gái.

Lần 5: Nhóm 6 trẻ lên vận động theo nhạc.

Lần 6: 2 trẻ biểu diễn.

Lần 7: Cả lớp biểu diễn.

Cô nhận xét:

“Đàn gà con của cô hôm nay vừa hát hay vừa vận động đáng yêu quá!”

Hoạt động 3: Nghe hát “Gà gáy té le”

Gà mẹ giới thiệu: “Bây giờ gà mẹ mời các con nghe bài hát ‘Gà gáy té le’ – dân ca nước ngoài.”

Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe hoặc song ca cùng 1 cô khác.

Trẻ nêu cảm nhận: vui, sôi nổi, hài hước.

Lần 2: Cô hát – trẻ lên nhún nhảy, làm động tác hưởng ứng.

3. Kết thúc

Cô nhận xét:

“Hôm nay đàn gà con của cô đã vận động bài hát gì? Và tham gia trò chơi gì?”

Dặn dò: chăm ngoan, biết yêu quý vật nuôi, biết giúp ông bà, bố mẹ cho gà ăn.

Cô bật nhạc “Đàn gà con”, trẻ vừa hát vừa cùng cô dọn dẹp đồ dùng.

- Tên hoạt động chiều: Bảng chữ cái rời

I. Giáo cụ

- Thảm
- Hộp chữ cái

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết các chữ cái

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê hộp chữ cái bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Xếp lần lượt các chữ cái ra thảm, xếp ngay ngắn
4. Xếp từng chữ cái lên và đọc
5. Thực hiện bài học 3 bước
6. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1 TUẦN 2

Thứ hai, ngày 29 tháng 12 năm 2025

HHH: *Tìm hiểu động vật trong gia đình có 4 chân, đẻ con*

LĨNH VỰC: PTNT

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức: Dạy trẻ biết tên gọi và nhận biết một số đặc điểm rõ nét của một số con vật nuôi trong gia đình có 4 chân, đẻ con
2. Kỹ năng: -Luyện kỹ năng nhận biết các con vật. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
3. Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ và chăm sóc các con vật.

II - Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: tranh mô hình con chó, mèo, bò, lợn.
- Đồ dùng của trẻ: tranh lô tô về các con vật.
- Rổ đựng.

III. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:** Một ngày mới bắt đầu với bao điều thú vị . Hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng ngoan và giỏi cô sẽ thưởng cho lớp mình một chuyến đi thăm quan phòng triển lãm tranh của bạn búp bê chung mình đứng dậy vừa đi các con vừa hát bài”Gà trống, mèo con và cún con ”

- Cô cho trẻ đọc tên các con vật trong tranh.
- Trẻ lắng nghe cô nói và vừa đi vừa hát
- Trẻ đọc tên các con vật trong tranh

*** Hoạt động 2: Khám phá bài học**

- Các con vừa đi thăm quan phòng triển lãm tranh của bạn búp bê các con thấy trong phòng triển lãm vẽ những bức tranh vẽ về các con gì?
- Đúng rồi cô cháu mình vừa đi thăm quan thế giới các con vật, bây giờ cả lớp mình cùng quan sát tìm hiểu xem đó là các con vật nào nhé.

*** Quan sát con lợn:**

- Cô đọc câu đố cho trẻ đoán “Con gì ăn no Bụng to mắt híp” Là con gì?
- Đúng rồi đó là con lợn. Cô gắn tranh con gà lên bảng để trẻ quan sát
- Bạn nào có nhận xét gì về đặc điểm của con lợn?

- Trên đầu lợn có gì?
- Con lợn có mấy chân?
- Lợn thích ăn gì?
- Nuôi lợn để làm gì?
- Con lợn là con vật nuôi ở đâu?
- Con lợn đẻ trứng hay đẻ con?
- Cô chốt lại và giáo dục
- * Quan sát con chó.
- Cô đọc câu đố:
- “Tối nằm đầu nhà Giữ nhà cho chủ.
- Người lạ tôi sủa
- Người quen tôi mừng”
- Là con gì?
- Đúng rồi đây là con chó. Cho trẻ quan sát tranh con chó và hỏi.
- Ai có nhận xét gì về con chó?
- Chân chó có gì? có mấy chân
- Nuôi chó để làm gì?
- Con chó đẻ trứng hay đẻ con
- Cô chốt lại và giáo dục trẻ
- * Hoạt động 3: So sánh con chó và con lợn
- Con chó và con lợn khác nhau ở điểm nào?
- > cô chốt lại: các cháu ạ con lợn to hơn tiếng kêu khác, mõm khác.
- Con chó và con lợn giống nhau ở điểm nào?
- Đều có đầu, thân, đuôi, và đều sống trong gia đình và là con vật đẻ con
- Các con vừa được làm quen với một số con vật, ngoài các con vật mà chúng mình vừa quan sát, các con còn biết những con gì mà có 4 chân đẻ con.
- Các con có yêu quý con vật không không?
- Các con khác cô đàm thoại tương tự.
- * Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình. Biết giữ khoảng cách an toàn với chúng.
- * Hoạt động 4: Trò chơi củng cố: Cô dùng thủ thuật trời tối, trời sáng, cất tranh và đưa tranh ra

- Trò chơi lô tô: Cô tro trẻ xếp tranh lô tô và chơi, cô gọi tên hay cô nói đặc điểm, nơi sống đó thì các cháu tìm và giơ lên. + Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.
- Kết thúc: Cô nhận xét giờ học

Tên hoạt động chiều: Phân biệt động vật có xương sống và không xương sống

I. Giáo cụ

- Thảm
- Khay nhôm
- Miếng phải nỉ có hai màu khác nhau
- Thẻ động vật có xương sống và động vật không xương sống
- Mô hình các con vật: tôm , cua, bạch tuộc, trâu, bò, gà ...

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết các con vật là động vật có xương sống biết được các con vật là động vật không xương sống
- Trẻ biết thẻ nào là động vật có xương sống thẻ nào là động vật không xương sống
- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ
- Rèn tính kiên trì

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ lấy khay giáo cụ bê bằng 2 tay đặt tay gấn trên thảm
3. Cô đưa lần lượt các con vật ra hỏi trẻ đây là con gì ?
4. Những mô hình đều và trẻ nhớ cô để riêng lên phía trên. Còn những mô hình nào trẻ chưa nhớ cô để riêng ra một chỗ để tiến hành dạy bài học ba bước.
5. Trải miếng vải để ra thảm đặt hai thẻ động vật có xương sống động vật không xương sống . Bài học ba bước cho hai thẻ
6. Cô nói con bò là động vật có xương sống và cô đặt vào miếng vải để có thể chữ động vật có xương sống
+ Con tôm là động vật không xương sống cô đặt vào miếng vải để có thể chữ động vật không xương sống
7. Làm tương tự với các con vật khác
8. Kết luận đây là động vật có xương sống động vật có xương sống là những con vật có cột sống đây là động vật không xương sống động vật không xương sống là những con vật không có cột sống
9. Bài học 3 bước

10. Cát lần lượt giáo cụ vào khay

11. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ ba, ngày 30 tháng 12 năm 2025

HDH: Lam quen chữ cái “ h, k”

LĨNH VỰC: PTNN

1. Mục đích - yêu cầu

1/ Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái H K
- Nhận ra chữ K H trong tiếng và từ chọn vẹn.

2/ Kỹ năng:

- Phân biệt được sự giống và khác nhau của chữ cái H K
- Phát triển trí nhớ và khả năng quan sát và so sánh ở trẻ.
- Phát triển vốn từ cho trẻ, rèn phát âm rõ ràng, mạch lạc.

3/ Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động phát triển ngôn ngữ.
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, kỷ luật trong giờ học.

II/Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Bài giảng điện tử chữ cái h,k. tranh con hà mã, con kiến (kèm theo từ.
- Trò chơi: Tìm chữ cái đã học và còn thiếu trong từ.
- Thẻ chữ cái h,k rời cho trẻ chơi trò chơi.
- Bảng nỉ 2 cái

* Đồ dùng của trẻ:

- Các nét cắt của chữ cái h,k

III/ Cách tiến hành:

*Ôn định tổ chức: (1-2 phút)

* Giới thiệu chương trình: Vui học chữ cái

- Xin nhiệt liệt chào mừng các bé lớp mẫu giáo 5 tuổi A3 đến tham dự chương trình: Vui học chữ cái
- Đến tham dự chương trình hôm nay xin trân trọng giới thiệu các cô giáo về tham dự chương trình
- Xin thân mến giới thiệu các đội tham gia chương trình vui học chữ cái như sau:
- + Đội 1 là đội hoa cúc xin một tràng pháo tay dành cho đội hoa cúc.
- + Đội thứ 2 là đội hoa hồng, xin một tràng pháo tay dành cho đội hoa hồng.
- + Đội thứ 3 là đội hoa đào xin một tràng pháo tay dành cho đội hoa đào.
- * GT: Chương trình vui học chữ cái hôm nay gồm có 3 phần như sau:
- + Phần 1: Khám phá các chữ cái
- + Phần 2: Cùng thảo luận
- + Phần 3: Thi tài.

Hoạt động 1: Khám phá các chữ cái

- Bây giờ chúng ta bước vào phần 1 ở phần thi này các đội được xem các bức tranh và sau đó gắn từ chữ cái rời tương ứng với từ trong tranh nha!
- Tổ chức cho 2 đội tham gia chơi gắn từ chữ cái rời cho bức tranh: Con hà mã, con kiến
- Lần lượt khám phá từng bức tranh.

a/ Giới thiệu chữ h

- Khám phá bức tranh của đội hoa cúc.
- Con gì đây? Hà mã sống ở đâu?
- Cho trẻ đọc từ Hà mã.
- Từ hà mã có mấy tiếng? có mấy chữ cái?
- Cho trẻ tìm cất chữ cái đã học: a, m
- Cô giới thiệu chữ h
- Ai biết chữ cái này?
- Cô phát âm mẫu chữ h trên máy tính.
- Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.
- Ai có nhận xét gì về cấu tạo của chữ h ?
- Giới thiệu chữ h in thường, viết thường, in hoa.
- Các con thấy chữ h ở đâu?
- Cho trẻ phát âm chữ 3 kiểu chữ h

b/ Giới thiệu chữ k

- Khám phá bức tranh của đội hoa đào
- Cho trẻ đọc từ con kiến
- Từ con kiến có mấy tiếng? có mấy chữ cái?
- Cho trẻ tìm chữ cái đã học o,n,c,i,ê,n
- Cô giới thiệu chữ k
- Cô phát âm mẫu chữ k trên máy tính.
- Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.
- Ai có nhận xét gì về cấu tạo của chữ k?
- Giới thiệu chữ k in thường, viết thường, in hoa.
- Các con thấy chữ k ở đâu?
- Cho trẻ phát âm chữ 3 kiểu chữ k

Hoạt động 2: Phần cùng thảo luận

+ So sánh chữ cái h,k

- Ai nhận xét về chữ h,k?
- Chữ h và k giống nhau điểm nào?
- Chữ h và chữ k khác nhau điểm nào?
- Cô cho trẻ kiểm tra lại trên máy.
- Cho trẻ phát âm chữ h,k.

* Ở phần khám phá các chữ cái các đội rất cố gắng hoàn thành tốt xin một tràng pháo tay dành cho 3 đội.

Hoạt động 3: Thi tài

* Chào mừng các đội đến với phần 3 của chương trình vui học chữ cái, ở phần thi này các bạn phải trải qua 3 trò chơi.

* Trò chơi 1. Phát âm nhanh các chữ cái trên máy tính.

- Cô cho phát âm theo tập thể lớp 2 lần chữ cái h,k

* Trò chơi 2: Thi xem ai nhanh

- Cô cho trẻ lấy các nét cắt rời trong rổ để ghép các nét cắt thành chữ cái H K theo yêu cầu của cô.

* Trò chơi 3: Thi xem ai giỏi nhất

- Cô cho trẻ tìm chữ cái h,k đã học trong bài thơ

- Cho trẻ tìm chữ cái h,k còn thiếu trong từ: con hươu, con hải cẩu, chim kền kền, con hổ, con khỉ

+ Như vậy chúng ta đã hoàn thành xong 3 phần của chương trình vui học chữ cái.

- Ban tổ chức xin thông báo kết quả và trao phần thưởng cho 3 đội cùng tham gia chương trình hôm nay.

- Tên hoạt động chiều: **Phân biệt động vật, thực vật và khoáng vật**

I. Giáo cụ

- Thảm
- Khay có : miếng vải nỉ, thẻ động vật và thực vật và khoáng vật, mô hình các con vật cây cối hoa cỏ đá sỏi than

II. Mục đích

- Trẻ biết được các con vật là động vật
- Biết được cây cối là thực vật biết đá sỏi than là khoáng vật
- Trẻ biết thế nào là động vật , thế nào là thực vật thế nào là khoáng vật
- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ lấy khay giáo cụ bê bằng 2 tay đặt ngay ngắn lên thảm
3. Cô đưa lần lượt các con vật cây cối ra hỏi trẻ đây là gì
4. Những mô hình nào mà trẻ nhớ cô đưa riêng lên phía trên còn những mô hình nào trẻ chưa nhớ cô để riêng ra một chỗ để tiến hành dạy bài học ba bước
5. Trải miếng vải nỉ ra thảm đặt ba thẻ động vật thực vật và khoáng vật bài học ba bước
6. Cô có thể nói với trẻ con nhặt cho cô cái gì là động vật đặt vào vải nỉ có thẻ chữ động vật
7. Con nhặt cho cô cái gì là thực vật đặt vào miếng vải nỉ có chữ thực vật
8. Cô cầm viên đá lên và nói đây là viên đá viên đá không phải là động vật không phải là thực vật mà là khoáng vật đặt vào miếng vải nỉ có thẻ chữ khoáng vật
9. Kết luận động vật là gì thực vật là gì khoáng vật không phải là sinh vật nhưng nó có sẵn trong tự nhiên
10. Bài học ba bước
11. Cát giáo cụ lần lượt vào khay
12. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ tư , ngày 31 tháng 12 năm 2025

HDH: Nhận biết ý nghĩa các con số trong cuộc sống hàng ngày

LĨNH VỰC: PTNT

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết và đọc rõ ràng các số từ 0-10
- Biết và nhớ được số điện thoại gọi khẩn cấp khi cần(113: gọi cảnh sát, 114: gọi cứu hỏa, 115: gọi cứu thương, số điện thoại của Bố mẹ,....
- Trẻ có kỹ năng ghép các con số thành số điện thoại gọi khẩn cấp và phương tiện hỗ trợ khi có tình huống xảy ra
- Trẻ có hành động đúng khi gặp tình huống đặc biệt để gọi số điện thoại khẩn .

2. Chuẩn bị

- Các thẻ số cho cô và trẻ
- Hình ảnh về tình huống phù hợp khi gọi đến số điện thoại khẩn cấp
- Một số lô tô hình ảnh về các loại xe
- Bảng gài số

3. Tiến hành

*** HĐ1: Những con số bé yêu**

- Cho trẻ hát bài hát: Học đếm
- Bài hát nói về những con số gì?
- Cho trẻ lên gài các con số vừa kể
- Ngoài những con số đó chúng mình còn biết những con số nào khác?
- Trong cuộc sống mọi người thường dùng những con số này để làm gì?(Điện thoại,cân...)

*** HĐ2 : Những con số biết nói**

- Tặng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi hỏi trẻ trong rổ có những gì?
- Cho trẻ ghép số theo ý thích. Hỏi trẻ về ý nghĩa của các con số vừa ghép được(số nhà, số xe, số điện thoại....)
- Ghép số theo yêu cầu của cô: 113,114,115....
- Cô kiểm tra và cho trẻ đọc số
- Cô ghép các con số lên bảng giống với số của trẻ vừa ghép.
- Hỏi trẻ những số này đã nhìn thấy ở đâu?
- Gọi đến số điện thoại này là gọi cho ai?
- Vậy những trường hợp nào được coi là khẩn cấp?
- Cô gắn 1 tình huống lên bảng hỏi trẻ đâu là trường hợp khẩn cấp?
- Cho trẻ gắn tình huống phù hợp với số điện thoại(cô kiểm tra)

*** Trò chơi: Thi nói nhanh**

- Cô đưa ra tình huống trẻ nói số điện thoại

- Cho trẻ gắn phương tiện phù hợp với số điện thoại khi xảy ra tình huống(cô kiểm tra)
- Ai là người đi cùng phương tiện đó?
- Cô đưa ra số điện thoại trẻ chọn phương tiện hỗ trợ phù hợp
- Cô và trẻ cùng kiểm tra

***Trò chơi: Vui cùng bánh xe**

- Khi bánh xe quay, mũi tên chỉ vào số điện thoại nào thì trẻ chạy nhanh về phương tiện phù hợp với số điện thoại đó(cô và trẻ cùng kiểm tra)

*** HĐ3 : Những nhóm chữ số có ý nghĩa**

- Trẻ chia nhóm lựa chọn các chữ số để ghép thành những nhóm chữ số(xe cấp cứu, xe cứu hỏa, xe cứu thương, điện thoại, đồng hồ, quạt, số nhà, biển số xe...)
- Hỏi trẻ, con phép được? Gồm những số nào ?khi nào cần đến số điện thoại này?
- Tất cả những số điện thoại này đều có tác dụng gì?

* Cô khắc sâu lại lại tầm quan trọng của các chữ số đối với con người

*** Kết thúc tiết học: Cả lớp hát bài hát: “ Học đếm”.**

- **Tên hoạt động chiều: Nguy cơ của con số 9**

I. Giáo cụ

1. Thảm
2. Vải vàng
3. Hộp giáo cụ: 2 hộp.
 - 1 hộp gồm: 1 khối 1000, 1 mảnh 10, 1 chuỗi 10, 1 hạt
 - 1 hộp gồm: 1 khối 1000, 9 mảnh 100, 9 chuỗi 10, 9 hạt rời

II. Mục đích

- Trẻ nhận ra sự thay đổi tên gọi của các hàng số tự nhiên (sau mỗi số 9, ta sẽ tiến lên một cấp).
- Giới thiệu về hệ số thập phân hoàn thiện

III. Tiến hành

- 1) Lấy hộp giáo cụ ra, trải vải vàng
- 2) Đặt một hộp ra thảm, một hộp lên trên vải vàng
- 3) Lấy 9 hạt từ trong khuôn ra, xếp thành hàng dọc trên vải vàng từ trên xuống dưới và đếm: 1,2,3...9. Từ 1 – 9 gọi là hàng đơn vị.
 - Lấy 1 hạt rời còn lại đặt tiếp vào hàng dọc tạo thành 10
 - Lấy chuỗi 10 hạt xếp ở bên phải của dãy 10 hạt rời: nói 10, giống nhau

=> Từ 1 đến 9 gọi là hàng đơn vị. Khi thêm 1 vào 9 thì hàng đơn vị đã thay đổi gọi là hàng chục

 - Lấy 1 hạt rời trong hàng dọc để lại vị trí cũ
4. Lấy các chuỗi 10 đặt lần lượt và đếm: 10, 20 ...90. Từ 10 đến 90 gọi là hàng chục
 - Đặt thêm 1 chuỗi 10 của khay số 1 và nói: chín mươi thêm 10 là một trăm.
 - Lấy mảnh 100 chồng lên đôi chiều và nói 100, giống nhau
 - Từ 10 đến 90 gọi là hàng chục. Khi thêm 10 vào 90 thì hàng chục đã thay đổi gọi là hàng trăm
 - Lấy chuỗi 10 trả về vị trí cũ
5. Lấy mảnh 100 xếp chồng lên nhau và đếm: 100, 200 ...900. 9 miếng 100 tạo thành 900. Từ 100 đến 900 gọi là hàng trăm
 - Lấy mảnh 100 chồng lên 900. Nói: thêm 100 vào 900 tạo thành 1000
 - Lấy khối 1000 đôi chiều và nói 1000: giống nhau
 - Từ 100 đến 900 gọi là hàng trăm. Khi thêm 100 vào 900 thì hàng trăm đã thay đổi gọi là hàng nghìn
 - Lấy chuỗi 100 trả về vị trí cũ
6. Cát giáo cụ: Cát từ ít hạt đến nhiều hạt, cát đúng ngăn: từ phải sang trái

Thứ năm , ngày 1 tháng 1 năm 2026

HĐH: Bảo vệ chăm sóc con vật

LĨNH VỰC: PTTCKNXH

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết bảo vệ, chăm sóc con vật có ích.
- Phân biệt được 1 số con vật có ích.
- Giáo dục trẻ yêu mến các con vật.
- Trẻ yêu thích các hoạt động và tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Khay để thức ăn
- Thức ăn cho mèo, chó, chim
- Máy điện thoại.
- Tranh về hành vi đúng – sai chăm sóc con vật.
- Bảng thảm.
- Giấy, sáp màu.

1. Tiến hành hoạt động

***HĐ 1: Trò chuyện:**

- Cô cùng trẻ thảo luận về các con vật:
 - + Tên gọi
 - + Màu sắc
 - + Tiếng kêu
 - + Các loại thức ăn.

***HĐ 2: Bé cho con vật ăn:**

- Hỏi trẻ muốn cho con vật ăn cần phải làm những công việc gì? (Chuẩn bị khay, thức ăn con vật thích)
- Cô cùng trẻ tự tay chuẩn bị thức ăn cho con vật.
 - + Đầu tiên lấy thức ăn để vào khay: Nhắc trẻ lấy ít một.
 - + Lấy chút nước.

(Lưu ý 1 số con vật sợ nước: Thỏ)

- Cho trẻ quan sát từng con vật ăn và nhận xét: Mèo, chó ăn ntn, chúng thích ăn gì...

- Khi con vật ăn thì chúng ta không nên làm gì? (Không nói, hét to, không thò tay vào khay thức ăn của chúng...)
- Hàng ngày nhắc nhở trẻ chăm sóc con vật: Cho ăn, uống, vuốt ve.
- Sau khi cho con vật ăn và sau khi vuốt ve con vật cần rửa tay sạch sẽ với xà phòng.
- Cô và trẻ quay lại video con vật ăn để chia sẻ về những ấn tượng thu được trong quá trình chăm sóc con vật.
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, chăm sóc con vật nuôi có ích.

***HD 3: Kết thúc:**

- Cô chia trẻ làm 2 đội.
- Thi vẽ, kể chuyện về con vật mà trẻ chăm sóc để thể hiện cảm xúc cũng như những hiểu biết của trẻ.
- Trò chơi: Thi xem ai giỏi:
- + Cách chơi: Trẻ chọn tranh gắn lên bảng về hành vi chăm sóc con vật. Với hành vi đúng gắn vào bảng có mặt cười, hành vi sai gắn vào mặt mếu.
- + Cho trẻ chơi 2 lần.
- + Cô nhận xét, khuyến khích trẻ.

- Tên hoạt động chiều: Hộp lục giác lớn 1

I. Giáo cụ

- Miếng thảm nhỏ hoặc bàn hộp lục giác lớn

II. Mục đích

- Trẻ ôn lại kiến thức cũ hình tam giác
- Trẻ nhận biết thêm một số hình hình lục giác hình thoi hình bình hành

III. Tiến hành

Bước 1: trải thảm đến kệ giáo cụ lấy hộp lục giác lớn mang đến thảm đặt xuống ngay ngắn

Bước 2: hướng dẫn hoạt động

1. Tay trái dựng lắp hộp lên tay phải lấy 3 hình tam giác màu vàng nhỏ đặt ngẫu nhiên lên thảm
2. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen
3. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen gặp đường kẻ đen

4. Chỉ vào hình tam giác và nói đây là hình tam giác được tạo từ ba hình tam giác
5. Mở nắp hộp lấy một hình tam giác màu vàng lớn đặt lên thảm Cô nói đây là hình tam giác được tạo từ một hình tam giác
6. Lấy tiếp 3 hình tam giác màu vàng da đặt ngẫu nhiên lên thảm
7. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác vàng lớn và nói đường kẻ đen
8. Ghép các cạnh của ba hình tam giác nhỏ vừa lấy ra với từng cạnh của một hình tam giác màu vàng lớn đã lấy ra trước theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen chín lấy nắp hộp đặt lên trên dùng ma xác nhận hình lục giác giống nhau
10. Bài học ba bước đây là hình lục giác hình lục giác đâu đây là hình gì
11. Mở nắp hộp lấy tiếp hai hình tam giác màu đỏ ra đặt lên thảm
12. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen
13. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen
14. Bài học ba bước
 - + Đây là hình thoi
 - + Hình thoi đâu?
 - + Đây là hình gì ?
15. Lấy hai hình tam giác màu xám ra đặt ngẫu nhiên trên thảm 16 dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen
17. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen
18. Bài học ba bước:
 - + Đây là hình bình hành
 - + Hình bình hành đâu?

+ Đây là hình gì ?

19. Cắt hình vào hộp hình lấy ra sau cắt trước hình lấy ra trước cắt sau

20 .Cô nói với trẻ con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ chuyển giáo cụ về vị trí cũ

Bước 3 chuyển giáo cụ về vị trí cũ

Thứ sáu , ngày 2 tháng 1 năm 2026

HDH: Dạy hát: Đồ bạn

LĨNH VỰC: PTTM

I/ Mục đích yêu cầu:

1.Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên bài hát “Đồ bạn ” và tên tác giả Hồng Ngọc.
- Trẻ hát thuộc bài hát và hiểu được nội dung của bài hát “Viết về các con vật sống ở trong rừng với những đặc điểm riêng của chúng. Khi thì trèo cây, hươu thì có hai cái nà đầu đội, voi có hai tai to, gấu đi phục phịch.”
- Trẻ biết hiểu tính chất, giai điệu của bài hát.

2. Kỹ năng:

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái.
- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc
- Trẻ hát nối tiếp, hát đối đáp, hát nhanh , hát chậm, hát hợp sừng,hát róc, kết hợp động tác phù hợp với nội dung lời ca

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú nghe hát, nghe cô hát và hưởng ứng theo giai điệu bài hát.
- Trẻ tích cực chủ động tham gia trò chơi

II/ Chuẩn bị:

- Máy tính, nhạc có lời, không lời bài hát: Đồ bạn, Chú ếch con.
- Xắc xô, phách tre, trống...

III/ Cách tiến hành:

1. Ổn định tổ chức:

Cô cho trẻ quan sát hình ảnh một số con vật như : con khỉ, hươu, voi, gấu.... Sau đó cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào hoạt động:

+ Cô có hình ảnh gì đây? Các con có biết bài hát nào về những con vật này không?

2. Phương pháp, hình thức tổ chức:

* HĐ1: Dạy hát “Đố bạn” - (Nhạc và lời: Hồng Ngọc)

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô hát cho trẻ nghe

+ Cô hát lần 1: Cô hát kết hợp với nhạc và thể hiện cử chỉ điệu bộ.

- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát tên tác giả

+ Cô vừa hát bài hát gì?

+ Do ai sáng tác?

+ Cô hát lần 2: kết hợp nhạc và cử chỉ điệu bộ

- Bài hát nói về điều gì? Các con có cảm nhận gì khi nghe bài hát?

- Cô giới thiệu nội dung bài hát: Viết về các con vật sống ở trong rừng với những đặc điểm riêng của chúng. Khi thì trèo cây, hươu thì đầu đội hai cái nà, voi có hai tai to, gấu đi phục phịch.

- Cô giới thiệu giai điệu của bài hát: vui tươi, nhí nhảnh.

+ Dạy trẻ hát:

- Cho trẻ hát theo cô từ đầu cho đến hết bài kết hợp âm nhạc (trẻ hát 3 - 4 lần)

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ

- Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát kết hợp với nhạc.

Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.

- Cho trẻ hát theo hình thức nối tiếp giữa các tổ.

Trẻ hát nối tiếp, hát đối đáp, hát nhanh, hát chậm, hát hợp sừng, hát róc, kết hợp động tác phù hợp với nội dung lời ca.

- Cô hỏi lại tên bài hát và mời cả lớp hát lại 1 lần.

* HĐ2: Trò chơi “Vận động nhanh chậm theo giai điệu”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Cô sẽ mở bản nhạc có giai điệu vừa nhanh vừa chậm, trẻ sẽ vận động nhún nhảy theo ý thích và theo giai điệu nhanh chậm của bản nhạc. Khi nhạc dừng trẻ sẽ dừng lại giữ đúng tư thế đang vận động.

+ Luật chơi: nhạc dừng bạn nào không giữ nguyên tư thế vận động thì phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (3- 4 lần), khen động viên trẻ sau mỗi lượt chơi.

* HĐ3: Nghe hát “Chú ếch con” (Sáng tác: Phan Nhân)

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.

- Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát lần 1: giới thiệu nội dung bài hát
- Nội dung bài hát: “Kể về một chú ếch con rất đáng yêu và chăm chỉ học bài” đẩy các con ạ!
- Cô hát lần 2: Kết hợp động tác minh họa
- Cô hát lần 3: Cho trẻ xem video khuyến khích động viên trẻ hưởng ứng theo giai điệu cùng cô.
- GD trẻ: biết yêu quý, bảo vệ các con vật xung quanh.

3. Kết thúc:

- Cô nhận xét giờ học – tuyên dương trẻ.

- Tên hoạt động chiều: Chữ cái nhám kết hợp với vật cụ thể

I. Giáo cụ

- Thảm
- 3-5 chữ cái: h, k, g, y
- Các vật có âm đầu bắt đầu bằng các chữ cái đó

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết các chữ cái
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê khay giáo cụ bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Xếp chữ cái và đọc
4. Xếp mô hình, vừa xếp vừa đọc tên
5. Lấy 1 mô hình bất kì, đọc tên mô hình nhấn mạnh âm bắt đầu
6. Đặt vật vào vị trí tương ứng của chữ
7. Cát giáo cụ. Cát từ chữ đến vật. Vừa cát vừa đọc
6. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cát giáo cụ về nơi quy định.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Côn trùng”

Thứ hai, ngày 5 tháng 1 năm 2026

HDH: Bò trong đường zig zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5 m

LĨNH VỰC: PTTC

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động, cách thực hiện “Bò dích dắc qua 7 điểm”.
- Rèn luyện cho trẻ sự khéo léo, tự tin, dẻo dai kiên trì khi thực hiện; biết định hướng trong không gian.
- Giáo dục trẻ trật tự trong giờ học và biết chú ý lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của cô.

trẻ

2. Chuẩn bị

- Chướng ngại vật
- Sân tập bằng phẳng.
- Nhạc, trống lắc.

3. Tiến hành hoạt động

* Hoạt động 1: Cùng tập thể thao

- Trò chuyện với trẻ về hội thi: Bé khỏe ngoan. Cô và trẻ cùng rèn luyện sức khỏe, sự dẻo dai để tham gia hội thi.
- Cho trẻ đi cùng cô chào khán giả qua từng khán đài kết hợp các kiểu đi: đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.

* Hoạt động 2: Bò dích dắc qua 7 điểm

a. BTPTC:

- * Động tác tay: Tay thay nhau quay dọc thân
- * Động tác chân: đứng đưa từng chân ra phía trước, lên cao. (ĐTNM)
- * Động tác bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên
- * Động tác bật: Bật tiến về phía trước.
- Khen trẻ. Cô tặng trẻ 1 món quà (túi cát)
- chúng mình đã được chơi trò chơi gì với túi cát?
- Cô và trẻ thống nhất trò chơi “ Bò dích dắc qua 7 điểm”
- Cô mời 2- 3 trẻ lên tập
- Nhận xét, động viên trẻ
- Cô làm mẫu
- Lần 1: ko phân tích.

- Trẻ nhận xét vận động cô vừa thực hiện.
- Lần 2: Cô phân tích: Khi có hiệu lệnh là 1 tiếng xắc xô ở tư thế chuẩn bị: Hai lòng bàn tay và hai cẳng chân chạm xuống sàn, mắt nhìn về trước, lưng thẳng trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh là 2 tiếng xắc xô thì bắt đầu bò kết hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn phía trước, cô bò khéo léo theo đường dích dắc vòng lần lượt qua từng cây không chạm vào cây tiếp tục bò cho đến cây cuối cùng)
- Mời 2 trẻ nhanh nhẹn lên tập
- Cô chia trẻ thành 2 đội thi đua.
- Lần lượt cho từng đôi trẻ thực hiện vận động
- Trong khi trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ .
- Lần 2: Cho trẻ tập dưới hình thức thi đua theo tổ

*** Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu**

- Các con xếp hàng dọc 4 tổ đều nhau, đứng chân rộng bằng vai. Bạn đầu hàng cầm bóng. Khi có hiệu lệnh 4 bạn đầu hàng đưa bóng lên cao ra sau, thân trên hơi ngả. Bạn đứng sau đưa thẳng hai tay ra trước bắt bóng và chuyển cho bạn kế tiếp. Đến bạn cuối cùng quay ra sau chuyển ngược lại. Tổ nào chuyển nhanh và không làm rơi bóng sẽ thắng.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.
- Nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp.

- **Tên hoạt động chiều: Nhận biết giai đoạn phát triển của bướm**

I. Giáo cụ

- Thảm
- Khay nhỏ: thẻ hình ảnh các giai đoạn phát triển của bướm (phía sau thẻ có các chữ số thứ tự để trẻ sửa lỗi)
- Mũi tên rời bìa đáp án hình ảnh chu kỳ các mũi tên đặt theo hình tròn theo chiều kim đồng hồ

II. Mục đích

- Trẻ biết xếp vòng đời của bướm theo vòng tròn
- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ
- Rèn tính kiên trì

III. Tiến hành

*** Giới thiệu hoạt động : vòng đời của bướm sắp xếp theo hình tròn**

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê quả cầu màu bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Lấy lần lượt thẻ hình đặt ngẫu nhiên trên thảm
4. Lấy thẻ hình trứng giới thiệu đầu tiên bướm đẻ trứng dưới mặt lá cây đặt thẻ hình trứng xuống dưới góc bên trên giữa thảm
5. Mũi tên bên phải thì hình trứng vòng theo chiều kim đồng hồ hỏi trẻ trứng nở ra con gì
6. Lấy thẻ hình sâu bướm và giới thiệu trứng sẽ nở thành sâu bướm đặt thẻ hình sâu bướm bên dưới mũi tên thẻ hình trứng
7. Đặt mũi tên bên dưới thẻ hình sâu bướm theo chiều kim đồng hồ sâu bướm khi già biến thành con gì ?
8. Lấy thẻ hình quýt nhộng giới thiệu khi sâu già sẽ biến thành con nhộng nằm trong tàu kén
9. Đặt thẻ hình con nhộng tiếp theo bên cạnh mũi tên thẻ hình sâu bướm theo chiều kim đồng hồ đặt mũi tên bên trái thẻ hình
10. Lấy thẻ hình con bướm giới thiệu khi tổ kén khô và nứt vỏ bột con bướm chui ra với đầy đủ chân và cánh đặt thẻ hình con bướm bên trên mũi tên thẻ hình nhộng
11. Đặt mũi tên bên trên thẻ hình con bướm chỉ vào thẻ hình trứng để tạo một vòng tròn khép kín
12. Lấy tấm bìa đáp án vẽ chu kỳ phát triển của bướm theo hạt đang so sánh và xác nhận
13. Cô nói đây là vòng đời của bướm xếp theo vòng tròn
14. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ ba, ngày 6 tháng 1 năm 2026

HĐH: Tìm hiểu về côn trùng

LĨNH VỰC: PTNT

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên, đặc điểm, nơi sống của côn trùng.
- Biết ích lợi và tác hại của 1 số con côn trùng.
- Biết bảo vệ và đề phòng với côn trùng

2. Chuẩn bị

- Sưu tầm tranh ảnh, lô tô, đồ chơi về các con côn trùng khác nhau: Ong, sâu, tằm, cào cào, châu chấu...
- Con bướm, con kiến thật.
- Kính lúp, 1 hộp trong suốt.
- Bảng, phấn.
- Video sự phát triển của bướm, 3 bộ tranh tương ứng vòng đời bướm.
- Nhạc nền.

6. Tiến hành

***HĐ 1 : Trò chuyện :**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về các loại côn trùng trẻ biết, cho trẻ gọi tên, miêu tả về đặc điểm côn trùng trẻ biết.
- Trẻ miêu tả đến đâu cô vẽ tượng trưng lại đến đó và cùng mở rộng về cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống của côn trùng đó.
- Cô khái quát lại cho trẻ hiểu.

***HĐ 2 : Bé tìm hiểu côn trùng :**

- Cô cho trẻ quan sát con bướm trong hộp trong suốt và hỏi trẻ :
 - +Con gì đây ?
 - +Đặc điểm như thế nào ? (Mấy cánh, màu sắc, cấu tạo, vận động..)
 - +Chúng mình có biết vì sao cô để bướm trong hộp không ?

-Giáo dục trẻ bướm là loài côn trùng có lớp phấn bao bọc ngoài nếu cầm vào dễ bị ngứa vì vậy không nên bắt bướm chơi, cầm bướm trên tay...

- Bướm có tác dụng thụ phấn cho hoa.

* Tìm hiểu con kiến :

-Cô và trẻ làm con kiến leo cành đa.

-Chia trẻ về các nhóm và dùng kính hiển vi để quan sát kiến.

-Cùng trao đổi, bàn bạc trong nhóm.

-Mỗi đội cử đại diện nói về đặc điểm, cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống của kiến.

-Cô khái quát lại và giới thiệu các loại kiến khác nhau.

-Giáo dục trẻ cách bảo vệ và đề phòng với côn trùng.

***HĐ 3 : Trò chơi :**

-Cô đọc câu đố về côn trùng – Trẻ đoán.

-Trẻ tự đặt câu đố - Cô hoặc nhóm trẻ đoán.

- Chơi : Tạo dáng côn trùng.

-Chơi : Bướm bay, ong bay, kiến bò, sâu bò...

***HĐ 4 : Vòng đời của bướm :**

-Cho trẻ xem video về sự phát triển của bướm.

-Trẻ nhắc lại – Cô khái quát.

- Chia trẻ về 3 nhóm : Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào guess đúng vòng đời sự phát triển của bướm nhanh nhất là đội chiến thắng.

-Cô nhận xét, động viên trẻ chơi.

- **Tên hoạt động chiều: Nhận biết động vật chân khớp loại 8 chân**

I. Giáo cụ

- Thảm

- Khay có các con vật: con nhện, bọ cạp, con ve bò .

II. Mục đích

- Trẻ nhận biết tên và đặc điểm của động vật chân khớp thuộc nhóm tám chân
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

1. Trải thảm
2. Đến kệ giáo cụ bê khay giáo cụ bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm
3. Cô dùng tay lấy toàn bộ các động vật chân khớp có tám chân ra để ngẫu nhiên trên thảm
4. Dùng tay cầm một con vật và giới thiệu đây là con bọ cạp để biết con bọ cạp có mấy chân cô và trẻ cùng đếm nói con bọ cạp có 8 chân sau đó cô đưa cho trẻ cầm và quan sát
5. Kết luận đây là con bọ cạp là động vật thân mềm chân khớp và có tám chân
6. Tương tự các con khác
7. Kết luận đây là những con vật thân mềm thuộc động vật chân khớp và có 8 chân
8. Bài học ba bước cho ba con vật
9. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ tư , ngày 7 tháng 1 năm 2026

HĐH: Trò chơi chữ cái h,k

LĨNH VỰC: PTNN

1. Mục đích yêu cầu:

* Kiến thức

- Trẻ biết nhận biết được các chữ cái h, k qua các trò chơi.
- Biết chơi trò chơi đúng luật.

* Kỹ năng

- Rèn sự nhanh nhẹn, khả năng tư duy, phán đoán của trẻ.
- Phát âm đúng các chữ cái h, k.

* Thái độ

- Biết đoàn kết với bạn. Chú ý lắng nghe hướng dẫn của cô.
- Hứng thú khi chơi các trò chơi

2. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô

- 2 chiếc túi đựng chữ h, k in thường; 1 con xúc xắc có chữ h, k; một số đồ dùng, đồ chơi, hình ảnh có cụm từ chứa chữ h, k; một số lời bài hát, bài thơ, hình ảnh về chủ đề có chứa chữ cái h, k

* Đồ dùng của trẻ

- Đất nặn, băng, các chấm chòn, giấy A4, rổ con, bút dạ màu
- Trang phục, đầu tóc gọn gàng

3. Tiến hành

* **Hoạt động 1: Trò chuyện gây hứng thú**

- Xin chào mừng các bạn nhỏ lớp 5 Tuổi A3 đến với chương trình “Sân chơi chữ cái”

- Trong chương trình ngày hôm nay chúng ta sẽ được tham gia các trò chơi như sau:

+ Trò chơi 1: Chữ cái bí mật

+ Trò chơi 2: Thử sức thi tài

+ Trò chơi 3: Xúc xắc lăn lăn

+ Trò chơi 4: Bé khéo bé tài

- Để không khí được sôi nổi hơn cô mời các bạn cùng nhảy điệu nhảy chicken dance nào!

- Không biết ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng chơi với những chữ cái gì xin mời 2 đội cùng bước vào trò chơi đầu tiên và khám phá những chiếc túi bí mật nhé!

* **Hoạt động 2: Nhận biết nhóm chữ cái h, k qua các trò chơi**

* Trò chơi 1: Chữ cái bí mật

- Ban tổ chức chuẩn bị 2 chiếc túi, bên trong là chữ cái mà chúng ta sẽ chơi ngày hôm nay, mỗi 1 túi sẽ có 2 gợi ý. Từ 2 gợi ý đó, các bạn sẽ đoán xem chữ bên trong là gì?

- Chữ gì đây các bạn?

- Chữ h có mấy nét. Đó là những nét nào?

- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm

(Chữ k tương tự)

* Trò chơi 2: Thử sức thi tài

- Cách chơi: 2 đội sẽ ra những câu đố chữ h, k bằng những lời thơ hay lời đồng dao để đố đội bạn. Và đội đoán cũng sẽ trả lời những câu đố bằng lời thơ và lời đồng dao.

- Lưu ý: Khi giải đố các câu đố các bạn phải tạo dáng được chữ cái đó thì câu trả lời mới được chấp nhận

* Trò chơi 3: Xúc xắc lăn lăn

- Trên đây là 1 con xúc xắc, 1 bạn lên tung xúc xắc. Con xúc xắc ngửa lên là chữ gì, chúng mình sẽ chọn đồ dùng, đồ chơi hay hình ảnh có cụm từ chứa có chữ cái đó. (Mỗi chữ chơi 2 lần)

- Cho trẻ nghĩ ra từ có chứa chữ h, k

* Trò chơi 4: Bé khéo bé tài

Chia lớp thành 4 nhóm

Nhóm 1: Xếp chữ h, k in thường từ những chấm tròn

Nhóm 2: Nặn chữ h, k in thường

Nhóm 3: Dưới mỗi hình ảnh có 1 cụm từ, nhiệm vụ các bạn hãy gạch chân chữ h, k trong các cụm từ dưới tranh, sau đó nối chữ h, k vào chữ h, k ở giữa tranh.

Nhóm 4: Gạch chân chữ h, k có trong bài thơ. Sau đó khoanh tròn số lượng chữ h, k có trong bài thơ.

- Trẻ chơi, cô hướng dẫn và giúp đỡ những trẻ yếu

* **Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô nhận xét các phần chơi, tuyên bố đội thắng cuộc

- Cả lớp hát: Ta đi vào rừng xanh

- **Tên hoạt động chiều: Phân biệt sinh vật và không phải sinh vật**

I. Giáo cụ

- Thảm

- Khay có: miếng vải nỉ có hai màu khác nhau, thẻ sinh vật và không phải sinh vật, mô hình các con vật, cây cối, bát, thìa

II. Mục đích

- Trẻ biết được các con vật cây cối là sinh vật

- Biết các loại đồ khác như bát đĩa thìa không phải là sinh vật

- Trẻ biết thế nào là sinh vật thế nào là không phải sinh vật

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

1. Trải thảm

2. Đến kệ giáo cụ bê khay giáo cụ bằng 2 tay đặt ngay ngắn trên thảm

3. Cô đưa lần lượt các con vật cây cối đồ dùng ra ngoài trẻ đây là gì

4. Những mô hình nào mà trẻ nhớ cô để riêng lên phía trên còn những mô hình nào trẻ chưa nhớ cô để riêng ra một chỗ để tiến hành dạy bài học ba bước

5. Trải biếng vải nỉ ra thảm đặt hai thẻ sinh vật và không phải sinh vật bài học ba bước
6. Cô nói con bò là sinh vật và cô đặt vào miếng vải nỉ có chữ sinh vật
7. Làm tương tự với các con vật khác
8. Cây hoa cỏ làm tương tự
9. Đến các đồ vật không phải sinh vật
10. Kết luận đây là sinh vật : Sinh vật là những vật có sự sống và sự phát triển đây không phải là sinh vật dưỡng vật này không có sự sống và sự phát triển
11. Bài học 3 bước
12. Cát lần lượt giáo cụ vào khay
13. Cô nói với trẻ: Con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất giáo cụ về nơi quy định.

Thứ năm , ngày 8 tháng 1 năm 2026

HĐH: Đóng kịch : Cáo và gà trống

LĨNH VỰC: PTNN

1. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật: Thỏ, Cáo, Bầy Chó, Gấu, Gà Trống.
- Trẻ nắm được diễn biến câu chuyện theo 3 cảnh.
- Trẻ hiểu ý nghĩa câu chuyện: không được ích kỷ, biết giúp đỡ người gặp khó khăn.

2. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng nói lời thoại, phát âm rõ ràng.
- Rèn kỹ năng diễn xuất: thể hiện cảm xúc, đi đứng, tương tác bạn diễn.
- Kỹ năng hợp tác – chia nhóm – chờ đến lượt.
- Kỹ năng xử lý đạo cụ: mũ, mặt nạ, nhà, cái hái.

3. Thái độ

- Tự tin, mạnh dạn khi thể hiện trước lớp.
- Hứng thú với văn học, kịch nghệ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Mặt nạ hoặc mũ đội: Cáo, Thỏ, Chó, Gấu, Gà Trống.
- Nhà băng (vải trắng) – nhà gỗ (hộp/bìa).
- Một chiếc “hái” bằng mút xốp an toàn.
- Loa phát nhạc nền (nhạc rừng rợn – vui tươi – gây căng).

2. Bối cảnh

- Sân khấu nhỏ chia 3 khu:
- + Khu 1: Nhà Thỏ và nhà Cáo.
- + Khu 2: Đường rừng nơi Thỏ khóc.
- + Khu 3: Sân trước nhà Thỏ (chó – gấu – gà trống xuất hiện).

III. Tiến hành

1. Hoạt động mở đầu

- Cô khởi động bằng trò chơi:

“Nghe tiếng – đoán con vật”

(Cô phát âm: gâu gâu – gừ gừ – cúc tác – cóc cóc).

Trẻ đoán → cô dẫn dắt:

“Những con vật này đều xuất hiện trong vở kịch hôm nay: Câu chuyện Cáo, Thỏ và gà trống”.

Cô tóm tắt ngắn gọn câu chuyện

“Cáo ở nhà băng, Thỏ ở nhà gỗ. Mùa xuân tới, nhà Cáo tan. Cáo xin sưởi nhờ Thỏ rồi đuổi Thỏ ra ngoài. Thỏ buồn và được nhiều con vật giúp đỡ nhưng không ai đuổi được Cáo, cuối cùng Gà Trống đã khiến Cáo sợ quá chạy mất.”

Cô đưa mặt nạ từng nhân vật để trẻ quan sát – gọi tên – bắt chước tiếng kêu.

* Cô diễn mẫu

Cảnh mẫu: Cáo xin vào nhà Thỏ rồi đuổi Thỏ.

Cô đổi giọng: Thỏ nhẹ nhàng, Cáo hống hách.

Mục tiêu: Trẻ thấy giọng – nét mặt – dáng đứng khi vào vai.

* Hoạt động 3: Trẻ đóng kịch theo cảnh

Cô dẫn từng cảnh, nhạc nền mở nhỏ để tạo không khí.

- Cảnh 1: Cáo đuổi thỏ

Bối cảnh:

Trước nhà Thỏ – nhà băng của Cáo tan chảy.

Cáo:(giọng than thở)

– Nhà tôi tan hết rồi... Lạnh quá... Thỏ ơi, cho tôi vào sưởi nhờ với!

Thỏ:(hiền lành, tốt bụng)

– Vâng, anh Cáo vào đây cho ấm.

(Cáo bước vào, nhìn quanh rồi đổi thái độ)

Cáo: Nhà này đẹp quá! Từ giờ... Đây là NHÀ CỦA TA!

ĐI RA NGAY!!!

Thỏ:(giật mình)

– Sao... sao anh lại đuổi tôi?

Cáo:

– Đi mau! Đây là nhà của ta!

(Thỏ đi ra khỏi nhà, cúi mặt khóc)

Âm nhạc chuyển sang buồn – Thỏ bước sang khu rừng.

Cảnh 2: Chó và Gấu không đuổi được cáo

Bối cảnh:

Thỏ ngồi khóc dưới cây. Bầy Chó và Gấu lần lượt đi qua.

Đoạn 1: Bầy Chó xuất hiện

Chó: Thỏ ơi, vì sao cậu khóc?

Thỏ: Tôi có nhà gỗ... Cáo có nhà băng... Nhà Cáo tan, nó sang xin sưởi nhờ rồi đuổi tôi ra khỏi nhà.

Chó: Đừng khóc! Chúng tôi sẽ đuổi Cáo cho cậu!

(Chó chạy đến nhà Thỏ, sửa to)

Chó: Gâu gâu gâu! Cáo rút đi ngay!

(Cáo ngồi trong nhà hét ra)

Cáo: TA MÀ NHẢY RA THÌ CHÚNG MÀY TAN XÁC!!!

(Chó sợ chạy mất – Thỏ lại khóc)

Đoạn 2: Gấu xuất hiện

Gấu: Sao Thỏ khóc?

Thỏ: Cáo chiếm nhà của tôi rồi. Chó đuổi mãi không được.

Gấu:(giọng mạnh mẽ)

– Ta sẽ đuổi được!

(Gấu đi đến nhà Thỏ, đập chân)

Gấu: Cáo! Cút ngay!

Cáo: TA MÀ NHẢY RA THÌ CHÚNG MÀY TAN XÁC!!!

(Gấu hoảng sợ – chạy mất. Thỏ lại ngồi khóc)

Nhạc buồn kết thúc → bước sang cảnh 3

Cảnh 3: Gà trống đuổi được cáo

Bối cảnh:

Gà Trống vác hái lên vai, bước đi oai vệ.

Gà Trống: Thỏ ơi sao cậu khóc?

Thỏ: Cáo chiếm nhà của tôi rồi. Chó đuổi không được, Gấu đuổi không được... Anh cũng không đuổi được đâu.

Gà Trống: Ta đuổi được! Đi thôi!

(Âm nhạc vui – Gà Trống và Thỏ tiến về nhà)

* Gà Trống hát lần 1

Gà Trống (hát):

Cúc cù cu cu

Ta vác hái trên vai

Đi tìm Cáo gian ác

Cáo ở đâu ra ngay!

Cáo: Tôi... tôi đang mặc quần áo!

* Gà Trống hát lần 2

Gà Trống:

Cúc cù cu cu

Ta vác hái trên vai

Đi tìm Cáo gian ác

Cáo ở đâu ra ngay!

Cáo: Cho tôi mặc áo bông đã...!

* Gà Trống hát lần 3 – cao trào

Gà Trống (quát to): CÚC CÙ CU CU!!!

TA VÁC HÁI TRÊN VAI!!!

CÁO Ở ĐÂU RA NGAY!!!

(Cáo hoảng sợ – chạy biến → chạy vòng sân khấu → vào rừng)

Thỏ:

– Hurray! Tôi lấy lại được nhà rồi!

– Cảm ơn anh Gà Trống!

Gà Trống:

– Lần sau nhớ cẩn thận và không được buồn nhé!

* Hoạt động 4: Nhận xét, khen ngợi

Cô nhận xét theo từng tiêu chí:

Ai diễn đúng lời thoại?

Ai thể hiện cảm xúc tốt?

Ai hợp tác tốt với bạn?

Cho trẻ bình chọn vui:

“Bạn diễn cảm xúc nhất”

“Giọng câu nhất”

“Gà Trống diễn cảm nhất”

“Nhóm phối hợp tốt nhất”

* Kết thúc

Cô hỏi trẻ:

“Qua chuyện này, con học được điều gì?”

“Con thích vai nào nhất?”

→ Gọi mở trẻ: biết giúp đỡ người khác, không ích kỷ, không bắt nạt bạn.

Cho trẻ múa theo nhạc “Con gà trống dễ thương”.

- **Tên hoạt động chiều: Giới thiệu thẻ số lớn**

I. Giáo cụ

1. Bàn

2. Hộp giấy cuộn: Nhiều dải giấy có thể gắn lại với nhau

3. Thẻ số: Từ 1 đến 9: Xanh lá cây/ Từ 10 – 90: Xanh lam/ Từ 100 – 900: Đỏ

4. 3 thẻ số 0 với 3 màu: Lá cây, xanh lam, đỏ

5. Hồ khô

6. Bút chì màu đỏ, xanh lá, xanh dương và giá đỡ bút (đặt bút ngang giá, đầu bút về phía trái)

7. Giấy lót

II. Mục đích

- Cho trẻ thực hành viết số.
- Đảm bảo rằng trẻ đếm thành thạo.

III. Tiến hành

1. Xếp thẻ số:

- Lấy thẻ số hàng đơn vị đặt từ trên xuống dưới theo thứ tự từ 1 – 9, lấy số 0 xanh lá cây đặt xuống dưới hàng đơn vị
- Lấy thẻ số hàng chục đặt từ trên xuống dưới theo thứ tự từ 10 – 90 bên trái thẻ hàng đơn vị, lấy số 0 xanh lam đặt xuống dưới hàng chục
- Lấy thẻ số hàng trăm đặt từ trên xuống dưới theo thứ tự từ 100 – 900 bên trái thẻ hàng chục, lấy số 0 đỏ đặt xuống dưới hàng trăm
- 3 bút chì 3 màu xếp theo thứ tự: xanh lá, xanh dương, đỏ.

2. Lấy giấy cuộn hàng đơn vị (chỉ có 1 dọc ô vuông) đặt dọc trên tờ giấy lót trên bàn, giới thiệu với trẻ về dải giấy và hướng dẫn cách viết số: từ số 1, dịch số từ nhỏ đến lớn, dịch số nào thì dùng bút xanh lá viết số đó, từ 1 – 9.

3. Hết 9 thì bắt đầu dán nối tiếp loại có 2 dọc ô vuông – chỉ số hàng chục có 2 chữ số. Đặt số 10 vào bên cạnh, lấy số 0 xanh lá đặt lên số 0 của chữ số 10. Viết bằng chì xanh dương số 1 và xanh lá số 0. Bỏ số 0 ra, lấy chữ số xanh lá là số 1 (hàng đơn vị) thay thế 0 để thành 11. Đặt số nào thì viết số đó vào thanh giấy. Trả số hàng đơn vị về chỗ cũ. Lấy số khác đặt vào hàng đơn vị của số 10. Khi dài thì cuộn đoạn trên và kẹp lại. Dùng đúng loại bút màu với lớp số TN.

4. Đến 99 thì nối loại bằng giấy có 3 dọc (hàng trăm)

Nối tiếp sang số 100, số 1 màu đỏ, lấy xanh dương đặt vào số 0 hàng chục và xanh lá đặt vào số 0 hàng đơn vị. Viết số 100 cho đúng các hàng trăm, chục, đơn vị.

Cứ làm như vậy cho đến hàng ngàn, nếu trẻ muốn. Trẻ có thể thực hiện công việc này trong suốt cả năm học.

Thứ sáu , ngày 9 tháng 1 năm 2026

HHH: Làm con vật bằng nguyên vật liệu

LĨNH VỰC: PTTC

I. Mục đích -Yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết được cấu tạo, đặc điểm, ích lợi của một số con vật.
- Trẻ biết làm các con vật từ một số nguyên vật liệu khác nhau như: Giấy màu, ống hút, lá cây, cốc giấy...

2. Kỹ năng

- Kỹ năng sử dụng một số dụng cụ: Kéo, băng dính trong, băng dính 2 mặt,...
- Trẻ có kỹ năng thiết kế và làm theo thiết kế để làm được các sản phẩm như: Con thỏ, con hổ, con nghé ọ, con sâu.
- Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ, xé dán, gấp để tạo ra con hổ, con sâu, con nghé ọ, con thỏ.
- Trẻ có kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, chia sẻ với bạn trong lớp.
- Trẻ thể hiện sự sáng tạo qua sản phẩm của mình.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động.
- Cố gắng hoàn thành công việc được giao.

II. Chuẩn bị

1. Địa điểm tổ chức

- Địa điểm trong lớp

2. Đội hình dạy trẻ

- Đội hình ngồi theo nhóm

3. Đồ dùng

* Đồ dùng của cô:

- Nhạc bài hát “Đố bạn”, Nhạc không lời.

- Loa, máy tính.

* Đồ dùng của trẻ:

- Nguyên vật liệu: Cốc giấy, ống hút, các loại lá cây, giấy màu, kéo, băng dính, hồ dán, thước, bút chì, bút dạ.

- Bàn để trẻ ngồi theo nhóm 6-8 bàn gỗ.

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Chào mừng các bạn đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay!

Với sự tham gia của các bé lớp 5A3 đến từ trường mầm non 20-10 và không thể thiếu được là sự có mặt của các cô giáo trong ban giám khảo chúng mình dành một tràng pháo tay thật lớn để chào đón các cô nào!

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo giai điệu bài hát “Đố bạn”

- Cô và các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói về những con vật nào?

- Những con vật đó sống ở đâu?

- Ngoài những con vật sống trong rừng thì còn có những con vật sống ở đâu nữa? (Cô gọi 2-3 trẻ lên trả lời)

- À đúng rồi có rất nhiều các con vật khác nhau sống ở những môi trường khác nhau đây các con ạ.

- Đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay cô sẽ giúp các con tự tay làm những con vật bằng các nguyên vật liệu

* Hoạt động 2: Quan sát và đàm thoại

- Đội hình: Ngồi thành vòng tròn.

- Các con có nhớ cô đã rặn các con mang những nguyên vật liệu gì không ?

+ Con mang đến cái gì vậy? (3-4 trẻ)

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng và thảo luận

- Các con hãy quan sát những bìa giấy màu bạn nào có thể nói cho cô biết từ những bìa giấy màu này con làm ra được sản phẩm gì ?

- Con làm như thế nào?

- Tương tự như vậy từ cốc giấy con làm ra được sản phẩm gì?

- Ngoài ra cô còn thấy các con mang đến rất nhiều những nguyên vật liệu khác nhau

- Đây là gì? Lá cây các con sẽ làm gì?

- Theo như buổi thảo luận từ hôm trước và các bản thiết kế mà các nhóm đã vẽ thì ngày hôm nay cô cũng đã chuẩn bị thêm cho các con những nguyên vật liệu như là: dây len, băng dính, kéo. Bây giờ các con đã sẵn sàng bước vào dự án này chưa?

- Cho trẻ lấy đồ dùng và về theo nhóm để cùng nhau làm nhé.

* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.

- Mở nhạc không lời cho trẻ thực hiện, cô quan sát gợi ý giúp đỡ trẻ nếu trẻ gặp khó khăn như: Cách cắt, cách xếp, dán...

- Giáo viên gợi ý:

+ Con làm con sâu bằng nguyên vật liệu gì?

+ Con định gấp giấy ra sao?

+ Đề con sâu đẹp hơn con sẽ làm gì?...

- Con đang làm gì vậy.

- Từ cốc dây con làm ra con vật gì?

- Cô hỏi 1-2 trẻ về cách làm của trẻ.

* Hoạt động 4: Thử nghiệm và đánh giá.

- Trong một thời gian ngắn, với đôi bàn tay khéo léo và sự sáng tạo của các con cô thấy bạn nào cũng làm ra được những sản phẩm rất đẹp cô chúc mừng tất cả các con.

- Chúng mình cùng quan sát thật nhanh những sản phẩm của mình, của các bạn và nói cho các cô biết cảm nhận của mình nào.

- Cô mời nhóm làm con sâu.

+ Con làm con sâu này từ nguyên liệu gì và làm như thế nào?

+ Ai có nhận xét gì về con sâu này?

- Bạn nào biết cách chơi con sâu?

- Cô gọi 1-2 bạn chơi cho cả lớp cùng xem.

- Tương tự cô cho trẻ nhận xét con thỏ: Con có nhận xét gì về con thỏ này?

- Còn đây là sản phẩm của nhóm nào.

- Con có thể giới thiệu về sản phẩm của con cho cô và các bạn nghe?

- Con đã dùng nguyên vật liệu gì để làm ?

- Con có biết cách chơi con ghé ọ này không ?

- Hôm nay cô rất vui vì các con ai cũng tự tay làm ra những con vật từ các nguyên vật liệu khác nhau Bạn nào cũng khéo tay, làm được nhiều sản phẩm đẹp.

- Các con phải biết yêu quý các sản phẩm mình làm ra và biết yêu quý động vật nuôi, biết bảo vệ thiên nhiên.

3. Kết thúc:

- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng tự tay làm được những con vật rất là đẹp, cô có một hộp quà tặng cho các con

Cô mời ban giám khảo lên tặng quà.

- Và bây giờ cô mời các con hãy cùng ngắm lại những con vật mà các con vừa làm và cùng chơi với các con vật nhé!
- Cô cho trẻ chơi đồ chơi mình vừa làm ra.

- Tên hoạt động chiều: Hộp lục giác lớn 2

I. Giáo cụ

- Thảm nhỡ
- Hộp lục giác lớn

II. Mục đích

- Trẻ ôn lại kiến thức cũ hình tam giác nhận biết thêm một số hình hình lục giác hình thoi hình bình hành
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ

III. Tiến hành

Bước 1: trải thảm. Đến kệ giáo cụ lấy hộp lục giác lớn bê đến thảm đặt xuống ngay ngắn

Bước 2: hướng dẫn hoạt động

1. Tay trái giữ nắp hộp lên tay phải lấy ba hình tam giác màu vàng nhỏ đặt ngẫu nhiên lên thảm
2. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen
3. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen
4. Chỉ vào hình tam giác và nói đây là hình tam giác được tạo từ ba hình tam giác
5. Mở nắp hộp lấy hình tam giác màu vàng lớn ra đặt lên thẳng
Cô nói đây là hình tam giác được tạo từ một hình tam giác
6. Lấy tiếp ba hình tam giác màu vàng ra đặt ngẫu nhiên trên thảm
7. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác vàng lớn và nói đường kẻ đen
8. Ghép các cạnh của hình tam giác vừa lấy ra với từng cạnh một hình tam giác màu vàng lớn đã lấy ra trước theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen
9. Lấy nắp hộp đặt lên trên dùng max xác nhận hình lục giác giống nhau
10. Bài học ba bước đây là hình lục giác hình lục giác đầu đây là hình gì
11. Mở nắp hộp lấy tiếp hai hình tam giác màu đỏ đặt lên trên thảm
12. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen
13. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen
14. Bài học ba bước

+ Đây là hình thoi

+ Hình thoi đâu?

+ Đây là hình gì ?

15. Lấy hai hình tam giác màu xám ra đặt ngẫu nhiên trên thảm

16. Dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đường kẻ đen trên hình tam giác và nói đường kẻ đen

17. Ghép các hình tam giác lại với nhau theo quy tắc đường kẻ đen

18 . Bài học ba bước

+ Đây là hình bình hành

+ Hình bình hành đâu?

+ Đây là hình gì ?

19. Lấy hai hình tam giác màu vàng ở hình lục giác đặt lên trên hình thoi màu đỏ xác nhận bằng mắt và nói giống nhau

21. Đặt hai hình tam giác vàng xuống thảm

22. Cầm hai hình tam giác màu đỏ đặt vào vị trí hai hình tam giác màu vàng vừa lấy ra theo quy tắc đường kẻ đen gấp đường kẻ đen để kiểm tra xem hai hình tam giác này một hình thoi đỏ có tạo thành một phần của hình lục giác không

23. Cắt các hình vào hộp hình lấy ra sau cấp trước hình lấy ra trước cắt sau

24. Cô nói với trẻ con muốn làm bao nhiêu lần tùy thích làm xong con nhớ cất về vị trí cũ

Bước 3 chuyển giáo cụ về vị trí cũ

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CM**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
GIÁO VIÊN**

Phạm Thị Hường

Bùi Thị Mai